

Số: 067/2015/CV-TGD-SAIDONG URBAN JSC

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2015

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

**Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng  
- Mã chứng khoán: SDI  
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội  
- Điện thoại: (84 4)- 39749261  
- Fax: (84 4)- 39749262  
- Người thực hiện công bố thông tin: Trần Hoài An – Tổng Giám đốc
- Nội dung thông tin công bố:  
Ngày 18/6/2015, Chủ tịch Hội đồng quản trị đã thay mặt Đại hội đồng cổ đông Công ty ban hành Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng: <http://saidongjsc.com> mục Quan hệ cổ đông vào ngày 19/6/2015.  
Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**\* Tài liệu đính kèm:**

- Biên bản họp và Nghị quyết  
Đại hội đồng cổ đông thường  
niên năm 2015.

**Người đại diện theo pháp luật** 



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Trần Hoài An*

Số: 01/2015/NQ-ĐHĐCĐ-SAIDONG URBAN JSC

Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2015

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SÀI ĐỒNG**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng ("Công ty");
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty ngày 18/6/2015;
- Biên bản kiểm phiếu cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty ngày 18/6/2015.

**QUYẾT NGHỊ:**

1. Thông qua Báo cáo công tác quản lý kinh doanh năm 2014 của Hội đồng Quản trị.
2. Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc về tình hình kinh doanh năm 2014 và kế hoạch kinh doanh năm 2015 của Công ty.
3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động quản lý Công ty năm 2014 của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc.
4. Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2014 đã được kiểm toán của Công ty.
5. Thông qua phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2015 của Công ty.  
Đại hội thông qua danh sách các Công ty kiểm toán có thể được lựa chọn làm đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2015 gồm có:
  1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
  2. Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam;
  3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
  4. Công ty TNHH KPMG Việt NamGiao Tổng Giám đốc Công ty xem xét và quyết định lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán có tên trong danh sách trên làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2015.
6. Thông qua phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế lũy kế năm 2014 của Công ty theo Tờ trình của Hội đồng Quản trị tại Đại hội.
7. Thông qua việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty theo Tờ trình của Hội đồng quản trị tại Đại hội.
8. Thông qua việc sửa đổi toàn văn Điều lệ Công ty như sau:  
Thông qua việc sửa đổi toàn văn Điều lệ Công ty theo Tờ trình của Hội đồng quản trị tại Đại hội. Điều lệ mới có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2015 và thay thế cho Điều lệ hiện tại ký ngày 24/10/2014 và



*(Handwritten signature)*

các bản sửa đổi, bổ sung kèm theo. Giao người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ mới.

**9. Thông qua việc bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 – 2020 gồm các Ông/Bà có tên sau đây:**

- Bà: Mai Hương Nội
- Ông: Phạm Thiếu Hoa
- Bà: Trần Hoài An
- Bà: Ngô Mai Chi
- Bà: Võ Thị Phương Thảo

Nhiệm kỳ mới của Hội đồng quản trị: 05 năm (2015 - 2020).

Sau khi công bố kết quả bầu cử, các thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới đã tiến hành phiên họp đầu tiên và bầu Ông Phạm Thiếu Hoa làm Chủ tịch Hội đồng quản trị.

**10. Thông qua việc bầu thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2015 – 2020 gồm các Ông/Bà có tên sau đây:**

- Ông: Nguyễn Minh Đức
- Bà: Trần Thanh Mai
- Ông: Đinh Ngọc Lân

Nhiệm kỳ mới của Ban Kiểm soát: 05 năm (2015-2020).

Sau khi công bố kết quả bầu cử, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới đã tiến hành phiên họp đầu tiên và bầu Bà Trần Thanh Mai làm Trưởng Ban Kiểm soát.

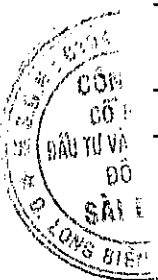
**11. Thi hành nghị quyết.**

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc Công ty căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện các nội dung nghị quyết./.

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GDCKHN,  
TTLKCKVN;
- Các cổ đông;
- Lưu VP Công ty.



**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**PHẠM THIẾU HOA**

Số: 01/2015/BB-ĐHĐCĐ-SAIDONG URBAN JSC

**BIÊN BẢN HỌP**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**



**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SÀI ĐỒNG (“Công ty”)**

Trụ sở chính: Số 7, đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0104179545 do Phòng Đăng ký kinh doanh số 01 - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 17/9/2009.

**Thời gian và địa điểm họp:** Cuộc họp bắt đầu vào lúc 9h32' ngày 18 tháng 6 năm 2015 tại Phòng họp Blue Diamond - Trung tâm Hội nghị Almaz, Đường Hoa Lan, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, Hà Nội.

**A. PHẦN THỦ TỤC**

**1. Tuyên bố lý do**

Người dẫn chương trình tuyên bố lý do triệu tập cuộc họp: Căn cứ Điều lệ Công ty và Luật pháp hiện hành, Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) Công ty triệu tập cuộc họp **ĐHĐCĐ** thường niên năm 2015 (“**Đại hội**”) để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền.

**2. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:**

Người dẫn chương trình đọc báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đến thời điểm 9h31':

- Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự và thông qua người được ủy quyền họp lệ tham dự Đại hội là 52 cổ đông, đại diện cho 115.111.650 cổ phần, chiếm 95,93% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (căn cứ theo Danh sách cổ đông có quyền tham dự **ĐHĐCĐ** thường niên năm 2015 do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam lập ngày 22/5/2015).
- Theo quy định tại Điều lệ Công ty, Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp, theo hình thức tham dự trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền, đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Vì vậy, Đại hội đã đủ điều kiện tiến hành.

**3. Giới thiệu Chủ tọa Đại hội:** Ông Phạm Thiếu Hoa – Chủ tịch **HĐQT** Công ty.

**4. Tuyên bố khai mạc Đại hội.**

Ông Phạm Thiếu Hoa – Chủ tọa – phát biểu và tuyên bố khai mạc Đại hội.

**5. Chủ tọa Đại hội chỉ định Thư ký Đại hội:**

- Bà Nguyễn Thu Hiền – Cán bộ Thủ tục pháp lý.

**6. Chủ tọa Đại hội đề cử Ban Kiểm phiếu và được Đại hội thông qua với tỷ lệ đồng ý 100% như sau:**

- Ông Trần Đăng – Trưởng Ban kiểm phiếu;
- Bà Ngô Thị Nguyệt – Thành viên Ban Kiểm phiếu;
- Bà Nguyễn Thị Oanh – Cổ đông giám sát.

**B. NỘI DUNG CUỘC HỌP**

**I. Thông qua nội dung Chương trình Đại hội và các Quy chế tại Đại hội.**

1. Chủ tọa công bố và Đại hội thông qua Chương trình Đại hội (*Phụ lục 1 – Đính kèm Biên bản này*) với tỷ lệ là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp tán thành.
2. Đại hội được tổ chức tuân theo Quy chế về tổ chức và hoạt động của cuộc họp ĐHCĐ thường niên/bất thường đã được thông qua tại cuộc họp ĐHCĐ thường niên năm 2012.
3. Chủ tọa công bố và Đại hội thông qua: i) Tờ trình của HĐQT về việc bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ mới 2015 – 2020 (*Phụ lục 2 – Đính kèm Biên bản này*); ii) Tờ trình của Ban Kiểm soát (“BKS”) về việc bầu cử thành viên BKS nhiệm kỳ mới 2015 – 2020 (*Phụ lục 3 – Đính kèm Biên bản này*); và iii) Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và BKS của Công ty nhiệm kỳ 2015 - 2020 (*Phụ lục 4 - Đính kèm Biên bản này*) với tỷ lệ là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp tán thành.

Chủ tọa công bố danh sách, lý lịch trích ngang của các ứng cử viên đủ điều kiện được đề cử tham gia ứng cử vào các vị trí thành viên của HĐQT và BKS theo Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và BKS. Tại Đại hội, không có cổ đông nào tự ứng cử và/hoặc giới thiệu thêm ứng cử viên vào các vị trí thành viên HĐQT và BKS.

Danh sách những người được đề cử tham gia ứng cử vào HĐQT gồm các Ông/Bà có tên sau đây:

- Ông Phạm Thiếu Hoa
- Bà Trần Hoài An
- Bà Mai Hương Nội
- Bà Võ Thị Phương Thảo
- Bà Ngô Mai Chi

Danh sách những người được đề cử tham gia ứng cử vào BKS gồm các Ông/Bà có tên sau đây:

- Bà Trần Thanh Mai
- Ông Nguyễn Minh Đức
- Ông Đinh Ngọc Lân

4. Trưởng Ban kiểm phiếu lên hướng dẫn việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT, BKS và Đại hội tiến hành bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ mới 2015 – 2020.

## II. Báo cáo và trình bày các vấn đề cần được cổ đông thảo luận và biểu quyết thông qua tại Đại hội.

1. Ông Phạm Thiếu Hoa – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo công tác quản lý kinh doanh năm 2014 của HĐQT Công ty.
2. Bà Trần Hoài An – Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo của Ban Giám đốc về tình hình kinh doanh năm 2014 và kế hoạch kinh doanh năm 2015.
3. Bà Trần Thanh Mai – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động quản lý Công ty năm 2014 của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty.
4. Bà Nguyễn Thị Hoài – Kế toán trưởng trình bày: i) Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán; và ii) Tờ trình của HĐQT về phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2015 của Công ty.
5. Ông Phạm Thiếu Hoa – Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình về phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế lũy kế năm 2014.
6. Ông Phạm Thiếu Hoa – Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình của HĐQT về việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty.
7. Ông Phạm Thiếu Hoa – Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình của HĐQT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều khoản trong Điều lệ Công ty.

## III. TRAO ĐỔI VÀ THẢO LUẬN: Theo nội dung Phụ lục 5 đính kèm Biên bản này.

## IV. BIỂU QUYẾT VÀ CÔNG BỐ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI.

1. Trưởng Ban Kiểm phiếu cập nhật kết quả kiểm tra tư cách cổ đông, hướng dẫn cách thức biểu quyết:

- Cập nhật kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước khi Đại hội tiến hành biểu quyết đến thời điểm 10h06’;
  - Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự và thông qua người được ủy quyền hợp lệ tham dự Đại hội là 56 cổ đông, đại diện cho 115.492.470 cổ phần, chiếm 96,25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
  - Hướng dẫn cách thức biểu quyết.
2. Đại hội tiến hành bỏ phiếu.
  3. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả.
    - Tổng số Thẻ biểu quyết phát ra: 56 thẻ, đại diện cho: 115.492.470 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
    - Tổng số Thẻ biểu quyết thu về: 52 thẻ, đại diện cho: 115.484.520 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

(Chi tiết kết quả kiểm phiếu được thể hiện trong Biên bản kiểm phiếu cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015)

#### V. CÁC QUYẾT ĐỊNH ĐƯỢC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA TẠI CUỘC HỌP.

1. **Thông qua Báo cáo công tác quản lý kinh doanh năm 2014 của HĐQT Công ty (Phụ lục 6 – Đính kèm Biên bản này).**  
*Quyết định này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 115.070.570 cổ phần, chiếm 99,64 % tổng số phiếu biểu quyết.*
2. **Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc về tình hình kinh doanh năm 2014 và kế hoạch kinh doanh năm 2015 của Công ty (Phụ lục 7 – Đính kèm Biên bản này).**  
*Quyết định này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 114.849.370 cổ phần, chiếm 99,46% tổng số phiếu biểu quyết.*
3. **Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động quản lý Công ty năm 2014 của HĐQT và Ban Giám đốc (Phụ lục 8 – Đính kèm Biên bản này).**  
*Quyết định này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 115.038.570 cổ phần, chiếm 99,62% tổng số phiếu biểu quyết.*
4. **Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2014 đã được kiểm toán.**  
*Quyết định này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 115.073.470 cổ phần, chiếm 99,65% tổng số phiếu biểu quyết.*
5. **Thông qua phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2015 của Công ty**  
 Đại hội thông qua danh sách các Công ty kiểm toán có thể được lựa chọn làm đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2015 gồm có:
  1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
  2. Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam;
  3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
  4. Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Giao Tổng Giám đốc Công ty xem xét và quyết định lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán có tên trong danh sách trên làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2015.

*Quyết định này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 115.038.570 cổ phần, chiếm 99,62% tổng số phiếu biểu quyết.*
6. **Thông qua phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế lũy kế năm 2014 của Công ty theo Tờ trình của HĐQT tại Đại hội: (Phụ lục 9 – Đính kèm Biên bản này).**  
*Quyết định này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 115.099.170 cổ phần, chiếm 99,67% tổng số phiếu biểu quyết.*

7. **Thông qua việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty theo Tờ trình của Hội đồng quản trị tại Đại hội (Phụ lục 10 – Đính kèm Biên bản này).**

*Quyết định này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 115.320.370 cổ phần, chiếm 99,86% tổng số phiếu biểu quyết.*

8. **Thông qua việc sửa đổi toàn văn Điều lệ Công ty như sau: (Phụ lục 11 – Đính kèm Biên bản này)**

Thông qua việc sửa đổi toàn văn Điều lệ Công ty theo Tờ trình của Hội đồng quản trị tại Đại hội. Điều lệ mới có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2015 và thay thế cho Điều lệ hiện tại ký ngày 24/10/2014 và các bản sửa đổi, bổ sung kèm theo. Giao người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ mới.

*Quyết định này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 115.282.570 cổ phần, chiếm 99,83% tổng số phiếu biểu quyết.*

9. **Thông qua việc bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 – 2020 gồm các Ông/Bà có tên sau đây:**

- Bà: Mai Hương Nội
- Ông: Phạm Thiếu Hoa
- Bà: Trần Hoài An
- Bà: Ngô Mai Chi
- Bà: Võ Thị Phương Thảo

Nhiệm kỳ mới của Hội đồng quản trị: 05 năm (2015 - 2020).

Sau khi công bố kết quả bầu cử, các thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới đã tiến hành phiên họp đầu tiên và bầu Ông Phạm Thiếu Hoa làm Chủ tịch Hội đồng quản trị.

10. **Thông qua việc bầu thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2015 – 2020 gồm các Ông/Bà có tên sau đây:**

- Ông: Nguyễn Minh Đức
- Bà: Trần Thanh Mai
- Ông: Đinh Ngọc Lân

Nhiệm kỳ mới của Ban Kiểm soát: 05 năm (2015 - 2020).

Sau khi công bố kết quả bầu cử, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới đã tiến hành phiên họp đầu tiên và bầu Bà Trần Thanh Mai làm Trưởng Ban Kiểm soát.

### C. THÔNG QUA BIÊN BẢN ĐẠI HỘI VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Biên bản này và các Phụ lục đính kèm được Đại hội thông qua toàn văn tại cuộc họp với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tán thành của các cổ đông dự họp.

Sau khi thông qua Biên bản này, Chủ tọa đã tuyên bố bế mạc Đại hội vào hồi 11h45' cùng ngày.

Thư ký cuộc họp

*Thu Hiền*

Nguyễn Thu Hiền

Chủ Tọa Cuộc Họp  
Chủ tịch Hội đồng Quản trị



Phạm Thiếu Hoa

*TH*

**PHỤ LỤC 1**

**CHƯƠNG TRÌNH HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SÀI ĐỒNG**

- Thời gian: 09h00 Thứ Năm - ngày 18 tháng 6 năm 2015
- Địa điểm: Trung tâm Hội nghị Almaz, Đường Hoa Lan, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi quận Long Biên, Hà Nội

Thời gian	Nội dung chi tiết	Chủ trì
09h00 – 09h30	Đăng ký đại biểu tham dự cuộc họp	Ban Tổ chức
	Phát tài liệu	
09h30 – 09h35	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
09h35 – 09h40	Giới thiệu Đoàn chủ tịch và Chủ tọa cuộc họp	MC
09h40– 09h50	Khai mạc cuộc họp	Đoàn Chủ tịch
	Chỉ định Thư ký	
	Bầu Ban kiểm phiếu	
09h50 – 09h55	Thông qua chương trình họp	Đoàn Chủ tịch
09h55 – 10h05	Thông qua Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới 2015-2020	Đoàn Chủ tịch
	Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ mới 2015-2020	Đoàn Chủ tịch
	Tờ trình của Ban Kiểm soát về việc bầu cử thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ mới 2015-2020	Đoàn Chủ tịch
	Tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới 2015 – 2020	Đoàn Chủ tịch
	Kiểm phiếu bầu cử	Ban Kiểm phiếu
10h05 – 10h20	Trình bày các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội:	
	1. Báo cáo công tác quản lý kinh doanh năm 2014 của Hội đồng quản trị	Đoàn Chủ tịch
	2. Báo cáo của Ban Giám đốc về tình hình kinh doanh năm 2014 và kế hoạch kinh doanh năm 2015	Tổng Giám đốc
	3. Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động quản lý Công ty năm 2014 của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc	Ban Kiểm soát
	4. Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán	Kế toán trưởng
	5. Tờ trình của HĐQT về phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2015	Kế toán trưởng
	6. Tờ trình của Hội đồng quản trị về phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế lũy kế năm 2014	Đoàn Chủ tịch
	7. Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty	Đoàn Chủ tịch
	8. Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc sửa đổi, bổ sung một số điều khoản trong Điều lệ Công ty	Đoàn Chủ tịch
10h20 – 10h50	Trao đổi thảo luận	Đoàn chủ tịch
10h50 – 11h00	Hướng dẫn biểu quyết và tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội	Ban kiểm phiếu
11h00 – 11h15	Kiểm phiếu - Nghi giải lao	Ban Kiểm phiếu
11h15 – 11h30	Công bố kết quả kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới 2015 – 2020	Ban kiểm phiếu
	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết	Ban kiểm phiếu
11h30– 11h35	Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới ra mắt tại Đại hội	Thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ mới
11h35– 11h45	Thông qua Biên bản cuộc họp và Bế mạc Đại hội	Đoàn Chủ tịch



**PHỤ LỤC 2**

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ  
PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SÀI ĐỒNG**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



Số: 07/2015/TTr-HĐQT-SAIDONG URBAN JSC

Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2015

**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
V/v: Bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới 2015-2020**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) xem xét và thông qua các vấn đề dưới đây:

- 1. Căn cứ, cơ sở thực hiện bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ mới:**
  - 1.1 Nhiệm kỳ hoạt động của HĐQT đương nhiệm của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng (“**Công ty**”) đã hết hạn vào ngày 20/9/2014.
  - 1.2 Theo quy định trong Điều lệ Công ty, việc bầu thành viên HĐQT do ĐHĐCĐ quyết định.
- 2. Số lượng, yêu cầu về điều kiện và cách thức bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ mới:**
  - 2.1 Số lượng thành viên HĐQT: Theo quy định trong Điều lệ Công ty, HĐQT có không ít hơn 03 thành viên và không quá 11 thành viên. Vậy, đề nghị ĐHĐCĐ thông qua số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ mới là 05 thành viên;
  - 2.2 Yêu cầu về điều kiện bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ mới:
    - a. Ứng cử viên phải đáp ứng được các tiêu chuẩn và điều kiện để trở thành thành viên HĐQT theo quy định tại Điều 110 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, cụ thể như sau:
      - Là người có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp; và
      - Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chính của Công ty.
    - b. Đại hội đồng cổ đông tiến hành bầu thành viên HĐQT theo Quy chế Bầu cử được thông qua tại Đại hội. Dự thảo Quy chế Bầu cử được đính kèm theo.
- 3. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào vị trí thành viên HĐQT như sau:**
  - Văn bản ứng cử hoặc đề cử (theo mẫu);
  - Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai;
  - Bản sao Chứng minh nhân dân/hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn;
  - Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);
  - Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông (nếu tự ứng cử) hoặc cổ đông, nhóm cổ đông (nếu đề cử) sở hữu liên tục trong 06 tháng gần nhất hoặc giấy tờ tương đương của Công ty Chứng khoán nơi cổ đông hoặc nhóm cổ đông đó mở tài khoản hoặc của Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (tính đến ngày 22/5/2015 - ngày chốt Danh sách cổ đông hợp ĐHĐCĐ thường niên 2015 của Công ty).
  - Hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử phải được gửi về Ban Tổ chức Đại hội trước 17h00’ ngày 12/6/2015

theo địa chỉ sau đây:

**Ban Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2015 Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng**

**Địa chỉ văn phòng: Số 7, Đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội**

- Đối với các trường hợp đề cử/ứng cử tại Đại hội thì cổ đông/nhóm cổ đông đề cử/ứng cử phải cung cấp ngay hồ sơ đề cử/ứng cử cho Chủ tọa ngay trước khi khai mạc Đại hội để được xem xét.
- Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

Hội đồng Quản trị kính trình Quý Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu Văn phòng Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT**

(đã ký)

**PHẠM THIẾU HOA**

**PHỤ LỤC 3**

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ  
PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SÀI ĐỒNG**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



Số: 08/2015/TTr-BKS-SAIDONG URBAN JSC

Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2015

**TỜ TRÌNH CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**V/v: Bầu Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới 2015-2020**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Ban Kiểm soát (“BKS”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét và thông qua các vấn đề dưới đây:

**1. Căn cứ, cơ sở thực hiện bầu thành viên BKS nhiệm kỳ mới:**

- 1.1 Nhiệm kỳ hoạt động của BKS đương nhiệm của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng (“Công ty”) sẽ hết hạn vào ngày 21/6/2015.
- 1.2 Theo quy định trong Điều lệ Công ty, việc bầu thành viên BKS do ĐHĐCĐ quyết định.

**2. Số lượng, yêu cầu về điều kiện và cách thức bầu thành viên BKS nhiệm kỳ mới:**

- 2.1 Số lượng thành viên BKS: Theo quy định trong Điều lệ Công ty, BKS có 03 thành viên. Vậy, đề nghị ĐHĐCĐ thông qua số lượng thành viên nhiệm kỳ mới là 03 thành viên.
- 2.2 Yêu cầu về điều kiện bầu thành viên BKS nhiệm kỳ mới:

a. Ứng cử viên phải đáp ứng được các tiêu chuẩn và điều kiện để trở thành thành viên BKS theo quy định tại Điều 122 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, cụ thể như sau:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý Doanh Nghiệp theo quy định của Luật Doanh Nghiệp;
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên HĐQT, TGD và người quản lý Công ty;
- Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty; không nhất thiết phải là Cổ Đông hoặc người lao động của Công ty;
- Tiêu chuẩn và điều kiện khác (nếu có) theo quyết định của pháp luật liên quan và ĐHĐCĐ tại từng thời điểm;
- Ưu tiên ứng viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên;

Trong BKS có ít nhất một thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên. Trưởng BKS phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty.

b. Đại hội đồng cổ đông tiến hành bầu thành viên BKS theo Quy chế Bầu cử được thông qua tại Đại hội. Dự thảo Quy chế Bầu cử được gửi kèm theo Tờ trình này.

**3. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào vị trí thành viên BKS như sau:**

- Văn bản ứng cử hoặc đề cử (theo mẫu);

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai;
- Bản sao Chứng minh nhân dân/hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn;
- Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);
- Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông (nếu tự ứng cử) hoặc cổ đông, nhóm cổ đông (nếu đề cử) sở hữu liên tục trong 06 tháng gần nhất hoặc giấy tờ tương đương của Công ty Chứng khoán nơi cổ đông hoặc nhóm cổ đông đó mở tài khoản hoặc của Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (tính đến ngày 22/5/2015 - ngày chốt Danh sách cổ đông hợp ĐHCĐ thường niên 2015 của Công ty).
- Hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử phải được gửi về Ban Tổ chức Đại hội trước 17h00' ngày 12/6/2015 theo địa chỉ sau đây:

**Ban Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2015 Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng**

**Địa chỉ văn phòng: Số 7, Đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội**

- Đối với các trường hợp đề cử/ứng cử tại Đại hội thì cổ đông/nhóm cổ đông đề cử/ứng cử phải cung cấp ngay hồ sơ đề cử/ứng cử cho Chủ tọa ngay trước khi khai mạc Đại hội để được xem xét.
- Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên BKS mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

Ban Kiểm soát kính trình Quý Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Văn phòng Công ty.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

(đã ký)

**TRẦN THANH MAI**

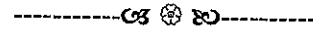
**PHỤ LỤC 4**

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ  
PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SÀI ĐỒNG**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



*Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2015*

**QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SÀI ĐỒNG**

**NHIỆM KỲ 2015-2020**

**TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 11 thông qua ngày 29/11/2005;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 11 thông qua ngày 29/06/2006;
- Nghị định 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng.

Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng (“**Công ty**”) tiến hành họp bầu thành viên Hội đồng quản trị (“**HDQT**”) và thành viên Ban Kiểm soát (“**BKS**”) nhiệm kỳ mới 2015-2020 theo các quy định sau:

**Điều 1: Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử:**

**1.1 Nguyên tắc bầu cử:**

- a. Bầu cử đúng pháp luật, đúng Điều lệ và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.
- b. Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.

**1.2 Đối tượng có quyền bầu cử:** Là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam lập tại ngày 22/5/2015) có mặt tại Đại hội.

**Điều 2: Số lượng, tiêu chuẩn thành viên HDQT nhiệm kỳ mới:**

**2.1 Số lượng thành viên HDQT nhiệm kỳ mới cần bầu: 05 thành viên;**

**2.2 Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HDQT nhiệm kỳ mới:**

Ứng cử viên phải đáp ứng được các tiêu chuẩn và điều kiện để trở thành thành viên HDQT theo quy định tại Điều 110 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, cụ thể như sau:

- Là người có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp; và
- Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh

chính của Công ty.

**Điều 3: Số lượng, tiêu chuẩn thành viên BKS nhiệm kỳ mới:**

3.1 Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ mới cần bầu: 03 thành viên;

3.2 Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS nhiệm kỳ mới:

Ứng cử viên phải đáp ứng được các tiêu chuẩn và điều kiện để trở thành thành viên BKS theo quy định tại Điều 122 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, cụ thể như sau:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý Doanh Nghiệp theo quy định của Luật Doanh Nghiệp;
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên HĐQT, TGD và người quản lý Công ty;
- Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty; không nhất thiết phải là Cổ Đông hoặc người lao động của Công ty;
- Ưu tiên ứng viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên;

Trong BKS có ít nhất một thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên. Trưởng BKS phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty.

**Điều 4: Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên HĐQT:**

4.1 Trước và trong cuộc họp ĐHCĐ, các cổ đông có quyền cùng nhau lập nhóm để đề cử ứng viên.

4.2 Số lượng ứng viên: tối thiểu là 05 người

4.3 Việc đề cử, ứng cử được thực hiện như sau:

Một Cổ đông hoặc nhóm các Cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số Cổ phần Phổ thông liên tục từ sáu (6) tháng trở lên có các quyền đề cử thành viên vào HĐQT.

4.4 Trường hợp số lượng các ứng viên thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên cho đến khi đủ số lượng. Cơ chế đề cử hay cách thức HĐQT đương nhiệm đề cử ứng viên HĐQT phải được công bố rõ ràng và được ĐHCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử.

**Điều 5: Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên BKS:**

5.1 Trước và trong cuộc họp ĐHCĐ, các cổ đông có quyền cùng nhau lập nhóm để đề cử ứng viên.

5.2 Số lượng ứng viên: tối thiểu là 03 người

5.3 Việc đề cử, ứng cử được thực hiện như sau:

Một cổ đông hoặc nhóm các cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số Cổ phần Phổ thông liên tục từ sáu (6) tháng trở lên có các quyền đề cử thành viên vào BKS theo tỷ lệ như sau:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% trở lên được đề cử 01 thành viên;
- Quyền đề cử thành viên vào BKS của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông khác: thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

5.4 Trường hợp số lượng các ứng viên thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên cho đến khi đủ số lượng. Cơ chế đề cử hay cách thức BKS đương nhiệm đề cử ứng viên BKS phải được công bố rõ ràng và được ĐHCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử.

**Điều 6: Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử**

6.1 Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử bao gồm:

- Văn bản ứng cử hoặc đề cử (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai;
- Bản sao Chứng minh nhân dân/hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn;
- Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);
- Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông (nếu tự ứng cử) hoặc cổ đông, nhóm cổ đông (nếu đề cử) sở hữu liên tục trong 6 tháng gần nhất hoặc giấy tờ tương đương của Công ty Chứng khoán nơi cổ đông hoặc nhóm cổ đông đó mở tài khoản hoặc của Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (tính đến ngày 22/5/2015 - ngày chốt Danh sách cổ đông hợp ĐHCĐ thường niên 2015 của Công ty).

6.2 Hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử phải được gửi về Ban Tổ chức Đại hội trước 17h00' ngày 12/6/2015 theo địa chỉ sau đây:

**Ban Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2015 Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng**

**Địa chỉ văn phòng: Số 7, Đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội**

Đối với các trường hợp đề cử/ứng cử tại Đại hội thì cổ đông/nhóm cổ đông đề cử/ứng cử phải cung cấp ngay hồ sơ đề cử/ứng cử cho Chủ tọa để được xem xét.

6.3 Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT/BKS mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

**Đính kèm Quy chế là Phụ lục I**

- *Mẫu 1: Mẫu văn bản cổ đông tự ứng cử thành viên HĐQT/BKS;*
- *Mẫu 2: Mẫu văn bản cổ đông và/hoặc Nhóm cổ đông đề cử ứng viên thành viên HĐQT/BKS.*

**Điều 7: Phương thức bầu cử:**

7.1 Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện nhân với số thành viên được bầu.

7.2 Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có thể dồn toàn bộ số phiếu bầu của mình để bầu cho 01 ứng cử viên hoặc chia số phiếu bầu cho các ứng cử viên được lựa chọn. Tuy nhiên, cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp chỉ được bầu cho tối đa số lượng 05 ứng cử viên trên tổng số ứng cử viên được đề cử.

**VD:**

- a. *Cổ đông sở hữu 100 cổ phần trong Công ty, ĐHCĐ sẽ bỏ phiếu để bầu ra 05 thành viên HĐQT;*
- b. *Cổ đông sẽ có:  $100 (CP) \times 5 (TVH\text{ĐQT được bầu}) = 500$  phiếu bầu (Công ty đã ghi sẵn số cổ phần sở hữu của cổ đông nhân với số thành viên HĐQT được bầu);*
- c. *Cổ đông có thể dồn hết 500 phiếu bầu cử trên cho 01 ứng cử viên hoặc chia 500 phiếu bầu cho các ứng cử viên (nhưng số ứng cử viên được chia phiếu bầu phải nhỏ hơn hoặc bằng 05) sao cho tổng số phiếu bầu bằng hoặc nhỏ hơn 500.*

## **Điều 8: Hình thức tiến hành bầu cử:**

### **8.1 Thẻ bầu cử:**

Mỗi cổ đông/người được ủy quyền dự họp sẽ được cấp một Thẻ bầu cử thành viên HĐQT và một Thẻ bầu cử thành viên BKS ("**Thẻ bầu cử**"), trên đó có ghi mã số cổ đông, số cổ phần và số phiếu bầu đã được nhân tương ứng với số thành viên được bầu của HĐQT và BKS, danh sách các ứng cử viên được đề cử vào HĐQT và BKS.

- a. Thẻ bầu cử được đóng dấu tròn của Công ty;
- b. Thẻ bầu cử có thể sử dụng mã số, mã vạch để giúp Ban kiểm phiếu ("**BKP**") thực hiện việc kiểm phiếu được nhanh chóng và chính xác.

### **8.2 Quy định về cách ghi và tính hợp lệ của Thẻ bầu cử:**

- a. Thẻ bầu cử hợp lệ là Thẻ bầu cử đáp ứng đủ các tiêu chí sau:
  - Do Ban Tổ chức Đại hội phát ra, có đóng dấu tròn của Công ty;
  - Có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền;
  - Không bị rách, gach, tẩy xóa, sửa chữa.
- b. Thẻ bầu cử không hợp lệ là Thẻ:
  - Không phải do Ban Tổ chức Đại hội phát ra;
  - Không đóng dấu tròn của Công ty;
  - Bị rách, gach, tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm tên ứng cử viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHCĐ thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
  - Không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền;
  - Ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu;
  - Có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu;
  - Bầu cho tổng số ứng cử viên vượt quá số lượng thành viên HĐQT và BKS được bầu;
  - Nộp cho BKP sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong;

Các Thẻ bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

### **c. Cách ghi Thẻ bầu cử**

- Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột "Số phiếu bầu" tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó;
- Nếu không bầu cho ứng cử viên nào, cổ đông điền số "0" hoặc bỏ trống cột "Số phiếu bầu" tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó;
- Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên hoặc không bầu cho ứng cử viên nào;
- Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Thẻ bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào hòm phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng BKP để đổi lại Thẻ bầu cử nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

### **8.3 Nguyên tắc bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS:**

- a. Trước khi bỏ phiếu, BKP tiến hành kiểm tra tình trạng hòm phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.



- b. Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Trưởng BKP và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào hòm phiếu hoặc sau 30 phút kể từ thời điểm bắt đầu tùy thuộc vào sự việc nào đến trước. Cổ đông/người được ủy quyền dự họp tiến hành bỏ phiếu vào hòm phiếu. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được BKP niêm phong.
- c. Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu được niêm phong.

8.4 Quy định việc kiểm phiếu:

- a. BKP thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:
  - BKP làm việc trong 01 phòng riêng/khu vực riêng;
  - BKP có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu;
  - Kiểm tra tính hợp lệ của các Thẻ bầu cử;
  - Kiểm tra lần lượt từng Thẻ bầu cử và ghi kết quả kiểm phiếu;
  - Niêm phong toàn bộ các Thẻ bầu cử, bàn giao lại cho Chủ tọa;
- b. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:
  - Sau khi kiểm phiếu xong, BKP lập Biên bản kết quả kiểm phiếu;
  - Nội dung Biên bản phải có các nội dung chủ yếu sau:
    - Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm phiếu;
    - Thành phần BKP;
    - Tổng số cổ đông tham gia dự họp;
    - Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu;
    - Số và tỷ lệ Thẻ bầu cử hợp lệ, không hợp lệ;
    - Số và tỷ lệ số phiếu bầu cho từng ứng cử viên được bầu;
    - Biên bản phải có chữ ký của các thành viên BKP.

**Điều 9. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT và thành viên BKS.**

- 9.1 Ứng cử viên phải có số phiếu bầu hợp lệ đạt tỷ lệ  $\geq 65\%$  tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp theo cách tính sau đây:  
Tỷ lệ số phiếu bầu =  $(\text{Tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên} / \text{Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp}) \times 100\%$ , tỷ lệ này phải  $\geq 65\%$ .
- 9.2 Người trúng cử thành viên HĐQT và BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Quy chế này.
- 9.3 Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên còn lại của HĐQT và BKS thì sẽ ưu tiên lựa chọn người sở hữu số cổ phần trong Công ty cao hơn. Trường hợp các ứng viên đều không sở hữu cổ phần hoặc số cổ phần của các ứng viên này bằng nhau thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau. Người trúng cử là người có số phiếu bầu cao hơn.
- 9.4 Trường hợp số thành viên HĐQT và thành viên BKS trúng cử không đủ số lượng cần bầu do chưa đạt tỷ lệ tín nhiệm  $\geq 65\%$ , Đại hội sẽ tiến hành bầu bổ sung ngay tại cuộc họp cho đến khi đủ số thành viên HĐQT và thành viên BKS.

**Điều 10. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu**

- 10.1 Trường hợp sau khi đã công bố kết quả bầu cử mà có ý kiến của cổ đông khiếu nại hoặc cần kiểm tra lại kết quả bầu cử, Ban kiểm soát sẽ trực tiếp kiểm tra lại, nếu phát hiện sai sót cố ý hoặc có sự gian lận trong kiểm phiếu thì BKP phải chịu bồi hoàn toàn bộ chi phí do phải tổ chức bầu cử lại.
- 10.2 Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

**Điều 11. Hiệu lực của Quy chế**

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty thông qua tại Đại hội.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

(đã ký)

**PHẠM THIỀU HOA**

**NỘI DUNG TRAO ĐỔI VÀ THẢO LUẬN**  
**TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SÀI ĐỒNG (“Công ty”)**

Ban Thư ký Đại hội đã tập hợp các câu hỏi của cổ đông đối với Đoàn Chủ tịch và đã được Chủ tọa Đại hội, các thành viên Đoàn Chủ tịch trả lời, cụ thể như sau:

1. Theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán, lợi nhuận sau thuế lũy kế đến 31/12/2014 của Công ty là 1.581.151.805.263 đồng, Công ty dự kiến chi trả cổ tức khoảng 1.000 tỷ đồng, vậy phần lợi nhuận còn lại, Công ty có dự kiến chi trả cổ tức bằng cổ phiếu không?

**Trả lời:** Hội đồng quản trị đề xuất phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế lũy kế đến 31/12/2014: chi trả cổ tức khoảng 1.000 tỷ đồng, phần lợi nhuận còn lại Công ty sẽ giữ lại làm vốn lưu động để đầu tư cho hoạt động kinh doanh. Công ty chưa có kế hoạch sẽ tiếp tục chi trả cổ tức từ nguồn này.

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2015 là bao nhiêu?

**Trả lời:** Năm 2015, Công ty chưa có dự án đủ điều kiện ghi nhận doanh thu. Doanh thu đến từ các hoạt động phụ trợ cùng hoạt động kinh doanh của Khu Almaz khoảng gần 500 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế dự kiến khoảng 100 tỷ đồng.

3. Mục tiêu của việc đặt cọc chuyển nhượng cổ phiếu NHN của Công ty trong Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Nam Hà Nội

**Trả lời:** Mục đích của việc đặt cọc chuyển nhượng cổ phần NHN của Công ty trong Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Nam Hà Nội nhằm để thoái vốn trong hoạt động đầu tư tài chính, tập trung vào hoạt động kinh doanh chính. Lợi nhuận dự kiến sẽ không đáng kể vì đây không phải hoạt động kinh doanh chính của Công ty.

4. Đề nghị Công ty giải thích việc trên báo cáo lưu chuyển tiền tệ phản ánh chi trả cổ tức cho cổ đông đạt 85 tỷ đồng, tuy nhiên, theo Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về việc chi trả cổ tức từ lợi nhuận sau thuế lũy kế năm 2013 là 1.425 tỷ đồng.

**Trả lời:** Trên báo cáo lưu chuyển tiền tệ phản ánh đúng số tiền đã chi trả bằng tiền cho cổ đông thiếu số (6%). Phần còn lại, Công ty chi trả cho cổ đông tổ chức là Tập đoàn Vingroup – Công ty CP và Công ty TNHH Một thành viên Hanel dưới hình thức bù trừ công nợ.

5. Kế hoạch chuyển cổ phiếu của Công ty (mã chứng khoán: SDI) từ sàn giao dịch UPCoM sang niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh (HOSE) hoặc Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX)

**Trả lời:** Hiện tại, Công ty chưa có kế hoạch niêm yết cổ phiếu trên sàn HOSE hoặc HNX. Hội đồng quản trị Công ty sẽ nghiên cứu và xin ý kiến cổ đông khi có kế hoạch.

6. Sau khi mua lại Công ty Cổ phần Bất động sản Hồng Ngân, Công ty hiện nắm giữ bao nhiêu cổ phần. Kế hoạch của Công ty đối với hai dự án nhận chuyển nhượng từ Công ty Cổ phần Bất động sản Hồng Ngân?

**Trả lời:** Công ty đã nhận chuyển nhượng cổ phần để sở hữu 99% vốn điều lệ Công ty Cổ phần Bất động sản Hồng Ngân và thông qua đó qua đó sở hữu thêm hai dự án mới là dự án “Khu chức năng đô thị Thành phố Xanh” tại phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội và dự án “Khu Công viên và Hồ điều hòa” tại khu phía Bắc và phần mở rộng phía Nam nghĩa trang Mai Dịch, quận Cầu Giấy và quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Cả hai dự án nhận từ Công ty Cổ phần Bất động sản Hồng Ngân đều đang trong giai đoạn giải phóng mặt bằng. Công ty dự kiến trong Quý III/2015 có thể khởi công dự án “Khu Công viên và Hồ điều hòa”. Đối với dự án “Khu chức năng đô thị Thành phố Xanh”, Công ty dự kiến khởi công dự án trong Quý IV/2015. Tuy nhiên, tiến độ triển khai dự án nêu trên phụ thuộc vào công tác giải phóng mặt bằng.

7. Tiến độ của dự án Khu đô thị Vinhomes Riverside 2 – quy mô 96ha tại Quận Long Biên mà Tập đoàn Vingroup – Công ty CP đã đề cập tại ĐHCĐ thường niên 2015 của Tập đoàn Vingroup – Công ty CP.

**Trả lời:** Dự án này là của chủ đầu tư – Tập đoàn Vingroup – Công ty CP, không phải là của Công ty.

8. Công ty đã đáp ứng các điều kiện là công ty đại chúng quy mô lớn do có vốn điều lệ trên 120 tỷ đồng và có hơn 300 cổ đông, theo quy định tại Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/4/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty phải tuân thủ chế độ báo cáo và công bố thông tin của công ty đại chúng quy mô lớn.

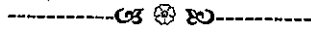
**Trả lời:** Theo quy định tại Khoản 2, Điều 2, Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/4/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán:

*“Công ty đại chúng quy mô lớn là công ty đại chúng có vốn điều lệ thực góp từ 120 tỷ đồng trở lên được xác định tại Báo cáo tài chính năm gần nhất có kiểm toán hoặc theo kết quả phát hành gần nhất và có số lượng cổ đông không thấp hơn 300 cổ đông tính tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tại TTLKCK vào ngày 31 tháng 12 hàng năm theo danh sách của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) công bố”.*

Theo quy định trên, Công ty hiểu thời điểm bắt đầu thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin của công ty đại chúng quy mô lớn tính từ thời điểm UBCKNN công bố danh sách các công ty đủ điều kiện trở thành công ty đại chúng quy mô lớn tại ngày 31 tháng 12 hàng năm. Cũng liên quan tới việc này, Công ty đã có văn bản gửi UBCKNN xin hướng dẫn về thời điểm Công ty phải thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin của công ty đại chúng quy mô lớn để Công ty tuân thủ đúng theo quy định.

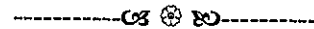
Sau khi Chủ tọa Đại hội kết thúc câu trả lời đối với các câu hỏi nêu trên, Chủ tọa đề nghị các Quý vị Cổ đông có ý kiến cần trao đổi hoặc có câu hỏi liên quan, có thể gửi đến cho Hội đồng quản trị để được giải đáp theo địa chỉ email: [info@saidongjsc.com](mailto:info@saidongjsc.com).

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ  
PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SÀI ĐỒNG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2015

**BÁO CÁO CÔNG TÁC QUẢN LÝ KINH DOANH NĂM 2014  
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**1. Tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2014**

Năm 2014, kinh tế Việt Nam đã có những tín hiệu phục hồi rõ rệt. Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) tăng trưởng 5,98%, cao nhất kể từ năm 2012. Lạm phát được kiểm soát thành công với chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng thấp 1,84% so với năm 2013 – mức tăng thấp nhất 13 năm, góp phần quan trọng giúp các doanh nghiệp giảm chi phí đầu vào, hạ giá thành sản phẩm, kích thích tiêu dùng, thúc đẩy tăng trưởng. Cùng với sự phục hồi của nền kinh tế, thị trường bất động sản cũng sôi động trở lại. Tồn kho bất động sản tiếp tục giảm. Lượng giao dịch gia tăng ở tất cả các phân khúc, đặc biệt là trong nửa cuối năm 2014.

Trong bối cảnh tích cực chung, với ưu thế là thành viên của Tập đoàn Vingroup – Công ty CP (“Tập đoàn Vingroup”) một trong những công ty Bất động sản lớn nhất tại Việt Nam, cùng sự nỗ lực không ngừng của toàn thể cán bộ nhân viên, CTCP Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng (“Công ty”) đã có một năm hoạt động thành công, hoàn thành vượt kế hoạch đặt ra.

Đến hết năm 2014, các hạng mục của dự án khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside đã được hoàn tất, quần thể biệt thự hoàn thành 100% phần thô, bàn giao để khách hàng hoàn thiện và chuyển đến sinh sống. Các tiện ích được đưa vào sử dụng tại khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside bao gồm: hai cụm hồ bơi ngoài trời, Trường Quốc tế BVIS (British Vietnamese International School), Sân tập golf Vinhomes Riverside – Golf Club, trường Mầm non Vinschool, hệ thống lọc nước sinh hoạt siêu sạch. Đặc biệt, khu dịch vụ tiện ích cao cấp Almaz rộng 2,5ha bao gồm trung tâm hội nghị, quần thể nhà hàng, hầm rượu, khu vui chơi giải trí được đưa vào hoạt động là điểm nhấn tạo nên sự đẳng cấp cho khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside.

Về hoạt động quản lý khu đô thị, trong năm 2014, Công ty đã hoàn thành chuyển giao hoạt động quản lý khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside cho Công ty TNHH Quản lý Bất động sản Vinhomes và chuyển giao hoạt động bảo vệ sang Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ Vincom (là các công ty con của Tập đoàn Vingroup) nhằm chuyên nghiệp hóa và nâng cao chất lượng dịch vụ của các hoạt động này theo tiêu chuẩn cao cấp của Tập đoàn.

Ngoài ra trong năm qua, Công ty đã nhận chuyển nhượng thành công cổ phần trong CTCP Bất động sản Hồng Ngân, qua đó sở hữu thêm hai dự án mới là dự án “Khu chức năng đô thị Thành phố Xanh” tại phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội và dự án “Khu Công viên và Hồ điều hòa” tại khu phía Bắc và phần mở rộng phía Nam nghĩa trang Mai Dịch, quận Cầu Giấy và quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Đồng thời, Công ty cũng đang tiếp tục nghiên cứu, tìm kiếm cơ hội đầu tư vào các dự án giàu tiềm năng khác, với mục tiêu mang lại lợi ích cho cổ đông.

*Chi tiết mời Quý vị xem trong bản Báo cáo của Ban Giám đốc gửi kèm.*

## **2. Hoạt động của Hội đồng quản trị (“HĐQT”)**

### **2.1 Các hoạt động chung:**

Trong năm 2014, HĐQT đã ban hành các nghị quyết thông qua nhiều chủ trương quan trọng đối với hoạt động và định hướng phát triển của Công ty, trong đó có một số nội dung chính như sau:

- Tiếp tục kiện toàn, cơ cấu, sắp xếp bộ máy tổ chức và hoạt động, bổ nhiệm các cán bộ lãnh đạo và quản lý của Công ty;
- Thông qua việc chi trả cổ tức bằng tiền cho các cổ đông từ lợi nhuận sau thuế lũy kế năm 2013.

### **2.2 Hoạt động giám sát của HĐQT**

HĐQT kiểm soát hoạt động của Ban Giám đốc Công ty trong các công tác chính sau:

- Giám sát công tác chỉ đạo và triển khai thực hiện Dự án của Công ty nhằm đẩy nhanh tiến độ hoàn thành đúng thời hạn đã đưa ra;
- Giám sát công tác lập Báo cáo thường niên, Báo cáo tài chính năm của Công ty đúng theo quy định;
- Chủ trì, chỉ đạo tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 vào ngày 24/5/2014;
- Giám sát, chỉ đạo công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định;
- Giám sát hoạt động quản lý của Ban Giám đốc nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đặt ra trong năm 2014.

## **3. Định hướng hoạt động năm 2015:**

- Năm 2015, Công ty tiếp tục bổ sung, hoàn thiện các công trình hạ tầng, tiện ích của khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside;
- Công ty sẽ chú trọng nâng cấp chất lượng, phát huy khả năng tổ chức quản lý, vận hành khu đô thị một cách chuyên nghiệp, nâng cao chất lượng dịch vụ, đưa Vinhomes Riverside thành một khu đô thị sinh thái đẳng cấp, văn minh, kiểu mẫu tại Việt Nam và khu vực;
- Tiếp nối thành công của dự án khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, Công ty sẽ đẩy mạnh tiến độ, triển khai phát triển hiệu quả hai dự án: dự án “Khu chức năng đô thị Thành phố Xanh” tại phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội và dự án “Khu Công viên và Hồ điều hòa” tại khu phía Bắc và phần mở rộng phía Nam nghĩa trang Mai Dịch, quận Cầu Giấy và quận Nam Từ Liêm, Hà Nội;
- Tiếp tục nghiên cứu, tìm kiếm cơ hội đầu tư vào các dự án giàu tiềm năng khác, với mục tiêu sinh lợi nhuận cao và đều đặn cho cổ đông.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu Văn phòng Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**

(đã ký)

**Phạm Thiều Hoa**

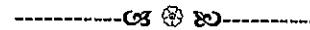
**PHỤ LỤC 7**

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ  
PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SÀI ĐỒNG**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



*Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2015*

**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC VỀ TÌNH HÌNH KINH DOANH NĂM 2014 VÀ  
KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2015**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Như chúng ta đã biết, năm 2014 là một năm có dấu hiệu tích cực về phục hồi kinh tế Việt Nam nói chung và lĩnh vực bất động sản nói riêng. Tồn kho bất động sản tiếp tục giảm. Lượng giao dịch gia tăng ở tất cả các phân khúc, đặc biệt là trong nửa cuối năm 2014. Các chuyên gia trong ngành nhận định, thị trường bất động sản 2014 đã qua “đáy” và đang trong xu hướng đi lên.

Trong phân khúc bất động sản cao cấp và hạng sang, giá trên thị trường thứ cấp đã tăng trở lại do nguồn cung đang dần hạn chế. Những dự án của các chủ đầu tư uy tín, tiềm lực mạnh, được trang bị hệ thống hạ tầng tiện ích đầy đủ luôn nhận được sự quan tâm của khách hàng. Đây có thể coi là một tín hiệu tích cực để Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng (“**Công ty**”) tiếp tục có những chiến lược hoạt động phù hợp, nâng cao kết quả đầu tư, kinh doanh.

Năm 2014 là năm Công ty đã thu hồi phần lớn tiền bán đất biệt thự của nhà đầu tư thứ cấp. Theo đó, tính riêng trong năm 2014, diện tích đất hạ tầng tại Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside được bàn giao và ghi nhận doanh thu khoảng 230.241m<sup>2</sup>. Tính đến 31/12/2014, Công ty đã thực hiện bàn giao và ghi nhận doanh thu toàn bộ diện tích đất biệt thự tại Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside khoảng 469.579m<sup>2</sup>.

Trong năm 2014, Công ty cũng đã hoàn thành đầu tư xây dựng và khai trương Trung tâm Âm thực, hội nghị và giải trí quốc tế Almaz trên diện tích 2,5 ha trong khuôn viên Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside. Hiện Almaz đã vận hành ổn định và đang dần trở thành địa chỉ ẩm thực, vui chơi giải trí, tổ chức sự kiện mới của người dân Thủ đô.

Tổng doanh thu năm 2014 đạt 8.089 tỷ đồng, trong đó doanh thu từ chuyển nhượng bất động sản đạt hơn 8.029 tỷ đồng, doanh thu cho thuê bất động sản đầu tư và cung cấp dịch vụ đạt hơn 59 tỷ đồng. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh đạt 1.862 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế TNDN đạt 1.419 tỷ đồng. Với các hoạt động điều tiết luồng tiền linh hoạt, Công ty đã tạo được nguồn thu từ hoạt động tài chính trong năm là 162 tỷ đồng.

**Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2014 theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam:**

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Thực hiện (tỷ đồng)</b>
Doanh thu thuần	8.089
Giá vốn	5.477
Doanh thu hoạt động tài chính	162
Lợi nhuận trước thuế	1.862
Lợi nhuận sau thuế	1.419

### Về kế hoạch kinh doanh năm 2015

Trong năm 2015, Công ty sẽ tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng các công trình, cơ sở hạ tầng và dịch vụ tại Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside để đưa dự án xứng tầm khu đô thị kiểu mẫu tại Việt Nam và khu vực.

Ngoài ra, Công ty đang nỗ lực đưa khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside trở thành nơi hội tụ của các tiện ích đẳng cấp nhất, trở thành điểm đến mới cho giới sành điệu Hà Thành. Song song với mục tiêu hoàn thiện tiện ích cho cư dân, Công ty cũng chú trọng đến việc hoàn thiện dịch vụ của khu Almaz để nâng cao hiệu suất kinh doanh của trung tâm hội nghị đẳng cấp này.

Năm 2015, bên cạnh nhiệm vụ trọng tâm là tiếp tục bổ sung, hoàn thiện các công trình hạ tầng, tiện ích của khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, Công ty tiếp tục đẩy mạnh tiến độ, triển khai thực hiện phát triển hiệu quả hai dự án: dự án “Khu chức năng đô thị Thành phố Xanh tại phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội và dự án “Khu Công viên và Hồ điều hòa khu phía Bắc và phần mở rộng phía Nam nghĩa trang Mai Dịch, quận Cầu Giấy và quận Nam Từ Liêm, Hà Nội” nhằm xây dựng cho đất nước những công trình ý nghĩa và mang lại lợi ích cho cổ đông và nhà đầu tư.

Trên cơ sở những kết quả đã đạt được trong năm 2014, với đội ngũ Cán bộ lãnh đạo và nhân viên trẻ, có năng lực và đầy tâm huyết, với quyết tâm nỗ lực phấn đấu xây dựng và phát triển Công ty ngày một lớn mạnh, Công ty sẽ tiếp tục phát huy những thành tích đã đạt được, triển khai có hiệu quả nhất các đường lối, chiến lược đã được Hội đồng quản trị phê chuẩn.

*Nơi nhận:*

*- Như trên;*

*- Lưu Văn phòng Công ty.*

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ  
PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SÀI ĐỒNG**  
**Tổng Giám đốc**

(đã ký)

**Trần Hoài An**



**PHỤ LỤC 8**

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ  
PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SÀI ĐỒNG**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



*Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2015*

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ  
CÔNG TY CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC  
NĂM 2014**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Năm 2014 là một năm hoạt động kinh doanh bất động sản sôi động hơn các năm trước, đồng thời nền kinh tế hồi phục một cách tích cực, theo đó Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng (“Công ty”) cũng đạt được những kết quả khả quan.

Với trách nhiệm, chức năng và quyền hạn của Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều lệ Công ty, tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Ban Kiểm soát trong năm 2014 đã hoàn thành tốt công việc của mình (như giám sát, kiểm tra tính tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty liên quan tới công tác kế toán, đầu tư xây dựng cơ bản, đầu tư góp vốn và định kỳ kiểm tra Báo cáo tài chính của Công ty).

Thay mặt Ban Kiểm soát, tôi xin báo cáo Đại hội các nội dung cụ thể như sau:

**1. Đánh giá tình hình tài chính của Công ty:**

Ban Kiểm soát thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31/12/2014, kết quả hoạt động kinh doanh, lưu chuyển tiền tệ cho giai đoạn tài chính từ 01/01/2014 đến 31/12/2014, phù hợp với các quy định của hệ thống kế toán hiện hành.

Các chỉ tiêu cơ bản thực hiện trong năm 2014 theo báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán như sau:

**a. Về kết quả kinh doanh**

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	:	8.089 tỷ đồng
- Doanh thu hoạt động tài chính	:	162 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế	:	1.862 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế	:	1.419 tỷ đồng

**b. Về tài sản của Công ty:**

- Tài sản ngắn hạn	:	3.457 tỷ đồng
- Tài sản dài hạn	:	6.872 tỷ đồng
- Tổng tài sản	:	10.32 tỷ đồng

**c. Vốn chủ sở hữu:**

- Vốn cổ phần	:	1.200 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	:	1.581 tỷ đồng
- Thặng dư vốn cổ phần	:	2 tỷ đồng
Tổng vốn chủ sở hữu	:	2.783 tỷ đồng

d. Lợi ích của các cổ đông thiểu số

: 24 tỷ đồng

**2. Đánh giá việc tuân thủ pháp luật, thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) và Hội đồng quản trị (“HĐQT”):**

Ban kiểm soát đánh giá các hoạt động của Công ty trong năm 2014 phát triển an toàn, bền vững, tuân thủ theo đúng pháp luật hiện hành. Việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT cũng được giám sát chặt chẽ, đảm bảo đúng định hướng đề ra. Trong phạm vi quyền hạn, trách nhiệm của mình, Ban Kiểm soát đánh giá HĐQT, Ban Giám đốc và các phòng ban liên quan đã tổ chức thực hiện tốt và không để xảy ra thiếu sót hay vi phạm lớn ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty.

**3. Công tác giám sát, kiểm tra thực hiện quy chế quản trị nội bộ Công ty:**

Nhờ việc thực hiện nghiêm túc quy chế quản trị Công ty, HĐQT đã chủ động trong việc giám sát và điều hành kịp thời chiến lược kinh doanh cũng như các quyết sách cụ thể liên quan đến hoạt động của Công ty. Trong năm qua, Ban Kiểm soát cũng đã đẩy mạnh kiểm tra, kiểm soát việc tuân thủ quy chế hoạt động, nâng cao chất lượng cũng như tính độc lập của hoạt động kiểm soát, đặc biệt là với các giao dịch trọng yếu và giao dịch với các bên liên quan.

Để phát huy cao vai trò kiểm soát của mình, Ban Kiểm soát sẽ phải nỗ lực nhiều hơn nữa và rất mong sẽ tiếp tục nhận được sự hỗ trợ của các quý vị cổ đông cũng như của HĐQT, sự hợp tác và phối hợp của Ban Giám đốc và các bộ phận nghiệp vụ trong công ty.

Xin cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Văn phòng Công ty.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**Trưởng Ban Kiểm soát**

(đã ký)

**Trần Thanh Mai**

**PHỤ LỤC 9**

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ  
PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SÀI ĐỒNG**



Số: 10/2015/TTr-HĐQT-SAIDONG URBAN JSC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2015

**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**V/v: Phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế lũy kế năm 2014**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**A. Phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế lũy kế năm 2014**

Trên cơ sở số liệu đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, toàn bộ số lợi nhuận sau thuế lũy kế trên báo cáo tài chính riêng Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng (“**Công ty**”) đến thời điểm 31/12/2014 là: **2.351.580.580.504 đồng** và lợi nhuận sau thuế lũy kế trên báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán của Công ty là **1.581.151.805.263 đồng**.

Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) nhất trí đề trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) Công ty phê duyệt phương án phân chia lợi nhuận sau thuế lũy kế năm 2014 như sau:

1. Chi trả cổ tức: Khoảng 1.000.000.000.000 đồng (Một nghìn tỷ đồng) cho các cổ đông.
2. Tỷ lệ chi trả cổ tức: 83,33%/cổ phần (01 cổ phần được nhận 8.333 đồng)
3. Đối tượng được chia: Cổ đông có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền hưởng cổ tức bằng tiền.
4. Nguồn vốn thực hiện: Lấy từ lợi nhuận sau thuế lũy kế đến 31/12/2014.
5. Thời gian dự kiến chia cổ tức:
  - Chia khoảng 500.000.000.000 đồng (Năm trăm tỷ đồng) trong Quý III năm 2015.
  - Chia khoảng 500.000.000.000 đồng (Năm trăm tỷ đồng) trong Quý IV năm 2015

**B. Triển khai thực hiện:**

Để việc triển khai thực hiện công tác chia cổ tức được nhanh chóng và thuận lợi, HĐQT kính trình ĐHCĐ phê duyệt giao cho Chủ tịch HĐQT thực hiện, bao gồm nhưng không giới hạn, các công việc sau đây:

1. Hoàn tất mọi thủ tục cần thiết liên quan, xem xét và quyết định các nội dung cụ thể của phương án chia cổ tức bằng bằng tiền cho cổ đông.
2. Lựa chọn và quyết định thời điểm cụ thể theo khung thời gian đã được ĐHCĐ phê duyệt thực hiện việc chia cổ tức cho cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Văn phòng Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**

(đã ký)

**Phạm Thiệu Hoa**

**PHỤ LỤC 10**

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ  
PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SÀI ĐỒNG**

-----☪ ☉ ☽-----

Số: 11/2015/TT-HĐQT-SAIDONG URBAN JSC

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----☪ ☉ ☽-----

Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2015

**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
V/v: **Bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Xuất phát từ nhu cầu mở rộng quy mô hoạt động, nhằm tạo khả năng khai thác tối đa mọi cơ hội kinh doanh, căn cứ quy định pháp luật về đăng ký kinh doanh, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng như sau:

STT	Tên ngành nghề	Mã ngành	Ghi chú
1.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thuốc lá điếu, xì gà, shisha; thuốc Lào và các sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào khác.	4724	Bổ sung thêm phần chi tiết cho mã ngành 4724
2.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào Chi tiết: Bán buôn thuốc lá điếu, xì gà, shisha; thuốc Lào và các sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào khác.	4634	
3.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn rượu mạnh; Bán buôn rượu vang; Bán buôn bia. Bán buôn đồ uống nhẹ không chứa cồn, ngọt, có hoặc không có ga; Bán buôn nước khoáng thiên nhiên hoặc nước tinh khiết đóng chai khác.	4633	Bổ sung thêm phần chi tiết cho mã ngành 4633
4.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071	Phục vụ hoạt động kinh doanh của Chi nhánh Almaz
5.	Sản xuất ca cao, sôcôla và mút kẹo	1073	
6.	Sản xuất mì ống, mì sợi và sản phẩm tương tự	1074	
7.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075	
8.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079	
9.	Chung, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101	
10.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ các loại bánh, mút, kẹo; Bán lẻ các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; Bán lẻ các loại cà phê bột, cà phê hoà tan, chè...Bán lẻ thực phẩm chế biến sẵn	4722	

Thời điểm quyết định thay đổi đăng ký kinh doanh bổ sung ngành, nghề:

Giao cho Chủ tịch HĐQT ban hành Quyết định thay đổi vào thời điểm phù hợp nhưng không muộn hơn 12 tháng kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua.

HĐQT kính trình Quý Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- *Như trên;*

- *Lưu Văn phòng Công ty.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

**PHẠM THIẾU HOA**

**PHỤ LỤC 11**

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ  
PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SÀI ĐỒNG**



Số: 12/2015/TTr-HĐQT- SAI DONG URBAN JSC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2015

**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

V/v: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Ngày 26/11/2014, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 đã thông qua Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2015 ("**Luật Doanh Nghiệp 2014**").

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp 2014 và tình hình thực tế hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng ("**Công Ty**"), Hội đồng quản trị ("**HĐQT**") đã rà soát, xem xét điều chỉnh một số điều khoản trong Điều lệ Công Ty. HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") xem xét và thông qua các điểm sửa đổi, bổ sung đối với Điều lệ Công Ty như nêu dưới đây.

1. **Sửa và bổ sung Điều 1:**

Sửa định nghĩa về "**Công Ty Con**" để phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014.

Sửa định nghĩa về "**(các) Cổ Đông**" để phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014.

Sửa định nghĩa về "**Luật Doanh Nghiệp**" để phù hợp với Luật Doanh Nghiệp 2014.

Sửa định nghĩa về "**Sổ Đăng Ký Cổ Đông**" để phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014.

Sửa định nghĩa về "**Người Có Liên Quan**" để phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014.

Bổ sung định nghĩa về "**Kiểm soát viên**" để phù hợp với thuật ngữ sử dụng trong Luật Doanh Nghiệp 2014.

2. **Bổ sung Điều 4.2:** Bổ sung ngành nghề kinh doanh cho phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công Ty và Chi nhánh Almaz.

3. **Sửa Điều 7.2:** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014.

4. **Sửa Điều 7.3:** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014.

5. **Sửa Điều 8.2(i):** Để phù hợp với thuật ngữ sử dụng trong Luật Doanh Nghiệp 2014.

6. **Sửa Điều 10.2(c):** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014.

7. **Sửa Điều 10.3:** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014.

8. **Sửa Điều 10.4(d):** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014.

9. **Sửa Điều 12.2:** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014.

10. **Sửa Điều 12.5:** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014 về trách nhiệm của chủ sở hữu cổ phiếu khi cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác.

11. **Sửa Điều 12.7:** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014.

12. **Sửa Điều 20.2(iii):** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014.

13. **Sửa Điều 20.2(v):** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014.

14. **Bổ sung nội dung Điều 22.2:** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014 về trách nhiệm

- của người triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ.
15. **Bổ sung nội dung Điều 22.3:** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014 về việc gửi các tài liệu họp ĐHĐCĐ.
  16. **Sửa đổi Điều 22.4:** Để phù hợp với Điều 22.3 của Điều lệ.
  17. **Bổ sung Điều 23.1:** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014 và thực tế của Công Ty về việc bầu chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ.
  18. **Sửa đổi Điều 23.2:** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014 về điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ.
  19. **Bổ sung Điều 23.5:** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014 về các trường hợp cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.
  20. **Sửa Điều 24.1.(ii):** Để quy định về hình thức gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời của cổ đông về Công Ty phù hợp với quy định tại Luật Doanh Nghiệp 2014.
  21. **Sửa Điều 24.2:** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014 về điều kiện để Nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua.
  22. **Sửa đổi và bổ sung Điều 25.1:** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014 về Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.
  23. **Sửa đổi Điều 25.3:** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014.
  24. **Sửa Điều 27.1:** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014.
  25. **Sửa Điều 27.2:** Do Luật Doanh Nghiệp 2014 không bắt buộc bầu thành viên HĐQT bằng phương thức bầu dồn phiếu như Luật Doanh Nghiệp 2005.
  26. **Sửa Điều 31.3:** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014
  27. **Sửa Điều 31.7:** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014
  28. **Sửa Điều 31.11:** Để phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 về các trường hợp thành viên HĐQT được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp HĐQT.
  29. **Sửa Điều 31.13:** Để làm rõ hơn quy định về lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản.
  30. **Sửa Điều 31.14:** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014 về Biên bản họp HĐQT.
  31. **Bổ sung Điều 37.1 (ix) và 37.1(x):** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014 về quyền và trách nhiệm của Ban kiểm soát.
  32. **Sửa Điều 37.4:** Do Luật Doanh Nghiệp 2014 không bắt buộc bầu Kiểm soát viên bằng phương thức bầu dồn phiếu như Luật Doanh Nghiệp 2005.
  33. **Sửa đổi và bổ sung Điều 37.6:** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014 về tiêu chuẩn và điều kiện của Kiểm soát viên, Trưởng Ban kiểm soát.
  34. **Sửa Điều 37.9:** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014.
  35. **Sửa Điều 45:** Vì Luật Doanh Nghiệp 2014 quy định Doanh Nghiệp có quyền quyết định về hình thức, số lượng và nội dung con dấu của Doanh Nghiệp.
  36. **Sửa Điều 48.2:** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014.
  37. **Sửa Điều 49.2.** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014.
  38. **Sửa Điều 53.1:** Điều chỉnh cho phù hợp.
  39. Một số điều chỉnh chi tiết khác về cấu trúc câu, từ ngữ sử dụng, thuật ngữ viết tắt và một số dẫn chiếu trong Điều lệ để đảm bảo tính thống nhất về hình thức, nội dung của Điều lệ (nhưng không làm thay đổi nội dung các điều, khoản). Nội dung điều chỉnh này giao cho Người đại diện theo pháp luật của Công Ty rà soát, thực hiện.

Các nội dung sửa đổi, bổ sung chính đối với Điều lệ của Công Ty được quy định chi tiết tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này.

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua Điều lệ mới của Công Ty bao gồm các điều khoản đã được sửa đổi, bổ sung. Điều lệ mới có hiệu lực kể từ ngày 01/07/2015 và thay thế cho Điều lệ hiện tại ký ngày 24/10/2014 và các bản sửa đổi, bổ sung kèm theo. Giao người đại diện theo pháp luật của Công Ty tổ chức hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ mới.

Xin trân trọng cảm ơn.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Văn phòng Công Ty

(đã ký)

**PHẠM THIẾU HOA**



**PHỤ LỤC**  
**NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ**

STT	Điều khoản liên quan	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ được sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
1.	Điều 1	<p>“<i>Công Ty con</i>” là bất kỳ Công Ty nào mà trong đó Công Ty (i) sở hữu trên năm mươi phần trăm (50%) vốn điều lệ hoặc tổng số Cổ phần Phổ thông đã phát hành, (ii) có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp bổ nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên HĐQT và Tổng Giám đốc, hoặc (iii) có quyền quyết định sửa đổi, bổ sung điều lệ của Công Ty đó.</p> <p>“<i>Luật Doanh Nghiệp 2005</i>” hay “<i>Luật Doanh Nghiệp</i>” là Luật Doanh Nghiệp được Quốc hội nước Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005.</p>	<p>“<i>Công Ty Con</i>” là bất kỳ Công Ty nào mà trong đó Công Ty (i) sở hữu trên năm mươi phần trăm (50%) vốn Điều Lệ hoặc tổng số Cổ Phần phổ thông đã phát hành, <u>hoặc</u> (ii) có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp <u>quyết định</u> bổ nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc, hoặc (iii) có quyền quyết định việc sửa đổi, bổ sung Điều Lệ của Công Ty đó.</p> <p>“<i>Luật Doanh Nghiệp 2014</i>” hay “<i>Luật Doanh Nghiệp</i>” là Luật Doanh Nghiệp được Quốc hội nước Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014.</p>	Phù hợp Luật Doanh Nghiệp 2014
		<p>“(các) <i>Cổ đông</i>” có nghĩa là pháp nhân, cá nhân hoặc bất kỳ tổ chức nào được liệt kê tại Sổ Đăng Ký Cổ Đông của Công Ty với tư cách là chủ sở hữu của các Cổ phần.</p> <p>“<i>Sổ Đăng Ký Cổ Đông</i>” có nghĩa là Sổ Đăng Ký Cổ Đông của Công ty được lập và lưu giữ theo quy định tại điều 86 Luật doanh nghiệp.</p>	<p>“(các) <i>Cổ Đông</i>” có nghĩa là cá nhân, pháp nhân hoặc bất kỳ tổ chức nào <u>sở hữu ít nhất một (01) cổ phần của Công Ty và tên của họ cùng các thông tin khác mà Pháp Luật yêu cầu được nêu trong được liệt kê tại</u> Sổ Đăng Ký Cổ Đông của Công Ty với tư cách là chủ sở hữu của các Cổ Phần.</p> <p>“<i>Sổ Đăng Ký Cổ Đông</i>” có nghĩa là Sổ Đăng Ký Cổ Đông của Công Ty được lập và lưu giữ theo quy định tại Điều 86 <u>121</u> Luật Doanh Nghiệp.</p>	Phù hợp Luật Doanh Nghiệp 2014
		“ <i>Người có liên quan</i> ” là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp	“ <i>Người Có Liên Quan</i> ” là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp	Phù hợp

	<p>hoặc gián tiếp với doanh nghiệp trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Công ty mẹ, người quản lý Công ty mẹ và người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý đó đối với Công ty con;</p> <p>b) Công ty con đối với Công ty mẹ;</p> <p>c) Người hoặc nhóm người có khả năng chi phối việc ra quyết định, hoạt động của doanh nghiệp đó thông qua các cơ quan quản lý doanh nghiệp;</p> <p>d) Người quản lý doanh nghiệp;</p> <p>đ) Vợ, chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của người quản lý doanh nghiệp hoặc của thành viên, Cổ đông sở hữu phần vốn góp hay Cổ phần chi phối;</p> <p>e) Cá nhân được ủy quyền đại diện cho những người quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản này;</p> <p>g) Doanh nghiệp trong đó những người quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e và h khoản này có sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của các cơ quan quản lý ở doanh nghiệp đó;</p> <p>h) Nhóm người thỏa thuận cùng phối hợp để đầu tư góp vốn góp, Cổ phần hoặc lợi ích ở Công ty hoặc để chi phối việc ra quyết định của Công ty.</p>	<p>hoặc gián tiếp với doanh nghiệp trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Công ty mẹ, người quản lý công ty mẹ và người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý đó đối với Công ty con <u>công ty con trong nhóm công ty</u>;</p> <p>b) Công ty con đối với công ty mẹ <u>trong nhóm công ty</u>;</p> <p>c) Người hoặc nhóm người có khả năng chi phối việc ra quyết định, hoạt động của doanh nghiệp đó thông qua cơ quan quản lý doanh nghiệp;</p> <p>d) Người quản lý doanh nghiệp;</p> <p>đ) Vợ, chồng, cha <u>đế</u>, cha nuôi, mẹ <u>đế</u>, mẹ nuôi, con <u>đế</u>, con nuôi, anh <u>ruột</u>, chị <u>ruột</u>, em ruột, <u>anh rể</u>, <u>em rể</u>, <u>chị dâu</u>, <u>em dâu</u> của người quản lý công ty hoặc của thành viên, cổ đông sở hữu phần vốn góp hay cổ phần chi phối;</p> <p>e) Cá nhân được ủy quyền đại diện cho những người, công ty quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản này;</p> <p>g) Doanh nghiệp trong đó những người, công ty quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e và h khoản này có sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của các cơ quan quản lý ở doanh nghiệp đó;</p> <p>h) Nhóm người thỏa thuận cùng phối hợp để đầu tư góp vốn góp, cổ phần hoặc lợi ích ở công ty hoặc để chi phối việc ra quyết định của công ty.</p>	<p>Luật Doanh Nghiep 2014</p>
<p>Chưa có định nghĩa “Kiểm soát viên” hoặc “KSV”</p>	<p>Bổ sung định nghĩa: “<u>Kiểm soát viên</u>” hoặc “<u>KSV</u>” có nghĩa là kiểm soát viên của Công Ty.</p>	<p>Phù hợp với thuật ngữ sử dụng trong Luật Doanh Nghiep</p>	

2.	Điều 4.2	Chưa có các ngành nghề bổ sung	2014
		<p>Bổ sung và ghi rõ phần chi tiết các ngành nghề sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thuốc lá điếu, xì gà; Shisha; Bán lẻ thuốc láo; Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo</li> <li>Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo Chi tiết: Bán buôn sản phẩm thuốc lá điếu, xì gà, shisha; Bán buôn các sản phẩm thuốc láo, Bán buôn đồ uống</li> <li>Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn rượu vang; Bán buôn rượu vang; Bán buôn bia. Bán buôn đồ uống nhẹ không chứa cồn, ngọt, có hoặc không có ga; Bán buôn nước khoáng thiên nhiên hoặc nước tinh khiết đóng chai khác.</li> <li>Sản xuất các loại bánh từ bột</li> <li>Sản xuất ca cao, sôcôla và mứt kẹo</li> <li>Sản xuất mì ống, mì sợi và sản phẩm tương tự</li> <li>Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn</li> <li>Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đầu</li> <li>Chung, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh</li> <li>Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ các loại bánh, mứt, kẹo; Bán lẻ các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; Bán lẻ các loại cà phê bột, cà phê hoà tan, chè... Bán lẻ thực phẩm chế biến sẵn</li> </ol>	<p>Cho phù hợp hoạt động kinh doanh của Công Ty và Chi nhánh Almaz.</p>
3.	Điều 7.2	<p>HĐQT sẽ quyết định thời gian, phương thức và giá Cổ phần và số lượng Cổ phần được chào bán. Giá của Cổ phần được chào bán không được thấp hơn giá thị trường vào thời điểm chào bán hoặc giá mới nhất được ghi trong sổ sách kế toán, ngoại trừ các</p>	<p>Phù hợp Luật Doanh Nghiệp</p>

		<p>trường hợp sau:</p> <p>(i) Cổ phần chào bán cho tất cả các Cổ đông theo tỷ lệ tương ứng với số Cổ phần của họ hiện đang nắm giữ trong Công ty;</p> <p>(ii) Cổ phần chào bán cho bên môi giới chứng khoán hoặc tổ chức bảo lãnh phát hành/Công ty chứng khoán. Trong trường hợp này, tỷ lệ chiết khấu và số lượng chiết khấu phải được các Cổ đông đại diện cho 75% cổ phiếu có quyền biểu quyết phê chuẩn;</p>	<p>các trường hợp sau:</p> <p>(i) Cổ phần chào bán cho tất cả các Cổ Đông theo tỷ lệ tương ứng với số cổ phần họ hiện đang nắm giữ trong Công Ty;</p> <p>(ii) Cổ phần chào bán cho bên môi giới chứng khoán hoặc tổ chức bảo lãnh phát hành/Công ty chứng khoán. Trong trường hợp này, tỷ lệ chiết khấu và số lượng chiết khấu phải được các Cổ Đông đại diện cho 75% cổ phiếu có quyền biểu quyết phê chuẩn.</p>	2014
4.	Điều 7.3	<p>Bất kỳ Cổ phần mới nào dự kiến phát hành sẽ được ưu tiên chào bán tới các Cổ đông theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ số lượng Cổ phần mà Cổ đông đó đang nắm giữ phù hợp với thủ tục quy định tại Điều 87 của Luật Doanh nghiệp. Việc chào bán phải được thể hiện bằng một thông báo nêu rõ số lượng Cổ phần chào bán, thời hạn hợp lý để Cổ đông đặt mua. Các Cổ đông được quyền chuyển quyền ưu tiên mua Cổ phần của mình cho người khác. Bất kỳ Cổ phần nào không được đặt mua sẽ thuộc quyền kiểm soát bởi HĐQT. HĐQT sẽ chào bán hoặc phân phối quyền chọn mua các Cổ phần đó cho các đối tượng thích hợp, theo các điều kiện và cách thức mà HĐQT cho là phù hợp, song không được ưu đãi hơn các điều kiện đã chào bán cho các Cổ đông, trừ khi được ĐHCĐ quyết định khác hoặc trong trường hợp Cổ phần được bán qua Thị trường Giao dịch Chứng khoán.</p>	<p><b>Trừ trường hợp ĐHCĐ có quyết định khác, bất kỳ Cổ Phần phổ thông</b> dự kiến phát hành nào sẽ được ưu tiên chào bán tới các Cổ Đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ Cổ Phần phổ thông mà Cổ Đông đó đang nắm giữ phù hợp với thủ tục quy định tại Điều 87-Điều 124 của Luật Doanh Nghiệp. Việc chào bán phải được thể hiện bằng một thông báo nêu rõ số lượng cổ phần chào bán, thời hạn hợp lý để Cổ Đông đăng ký mua <b>chậm nhất mười lăm (15) ngày trước ngày kết thúc thời hạn đăng ký mua cổ phần</b>. Các Cổ Đông được quyền chuyển quyền ưu tiên mua cổ phần của mình cho người khác. Số cổ phần Cổ Đông không đăng ký mua hết sẽ thuộc quyền kiểm soát của HĐQT. HĐQT sẽ chào bán hoặc phân phối quyền chọn mua các cổ phần đó cho các đối tượng thích hợp, theo các điều kiện và cách thức mà HĐQT cho là phù hợp, nhưng không được ưu đãi hơn các điều kiện đã chào bán cho các Cổ Đông, trừ khi được ĐHCĐ chấp thuận hoặc trong trường hợp Cổ Phần được bán qua Thị trường Giao dịch Chứng khoán.</p>	Phù Luật Doanh Nghiep 2014 hợp

5.	Điều 8.2 (i)	Tuân thủ Điều lệ của Công ty, các quyết định của HĐQT và nghị quyết của ĐHQĐ.	Tuân thủ Điều Lệ của Công Ty, các quyết định <u>Nghị quyết</u> của HĐQT và Nghị quyết của ĐHQĐ;	Phù hợp sử dụng trong Luật Doanh Nghị 2014
6.	Điều 10.2 (c)	Được ưu tiên mua Cổ phần mới phát hành của Công ty theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu Cổ phần của mình trong Công ty	Được ưu tiên mua cổ phần mới phát hành <u>mới chào bán</u> của Công Ty theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần của mình trong Công Ty;	Phù hợp Luật Doanh Nghị 2014
7.	Điều 10.3	<p>Một Cổ đông hoặc nhóm các Cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số Cổ phần Phổ thông liên tục từ sáu (6) tháng trở lên có các quyền sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Đề cử thành viên vào HĐQT và BKS;</li> <li>Xem xét và trích lục số biên bản và các nghị quyết của HĐQT, báo cáo tài chính hàng năm chuẩn bị theo mẫu của Chế độ kế toán Việt Nam và các báo cáo của BKS;</li> <li>Yêu cầu triệu tập họp ĐHQĐ trong các trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 79 Luật Doanh nghiệp;</li> <li>Yêu cầu BKS kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và tuân theo các quy định của Mục d Khoản 2 Điều 79 Luật Doanh nghiệp; và</li> <li>Các quyền khác theo quy định của Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp.</li> </ol>	<p>Một Cổ Đông hoặc nhóm các Cổ Đông nắm giữ <u>sở hữu từ 10%</u> tổng số Cổ Phần phổ thông <u>trở lên trong thời hạn tục ít nhất liên tục từ sáu (6) tháng</u> ngoài các quyền và nghĩa vụ quy định tại khoản 10.2 và 10.4 của Điều này còn có các quyền sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Đề cử thành viên vào HĐQT và BKS;</li> <li>Xem xét và trích lục số biên bản và các nghị quyết của HĐQT, báo cáo tài chính <u>giữa năm</u> và hàng năm chuẩn bị theo mẫu của <u>Chế độ Hệ thống</u> Kế toán Việt Nam và các báo cáo của BKS;</li> <li>Yêu cầu triệu tập họp ĐHQĐ trong các trường hợp quy định tại <u>Điều 79.3 Điều 114.3</u> Luật Doanh Nghiệp;</li> <li>Yêu cầu BKS kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công Ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và tuân theo các quy định của <u>Điều 79.2(d) Điều 114.2(d)</u> Luật Doanh Nghiệp; và</li> </ol>	Phù hợp Luật Doanh Nghị 2014

			<p>e. Các quyền khác theo quy định của Luật Doanh Nghiệp.</p>	
8.	Điều 10.4 (d)	<p>Không được rút vốn đã góp bằng Cổ phần ra khỏi Công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại Cổ phần. Trường hợp có Cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn Cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì thành viên HĐQT và người đại diện theo pháp luật của Công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị Cổ phần đã bị rút;</p>	<p>Không được rút vốn đã góp bằng-cổ-phần ra khỏi Công Ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công Ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có Cổ Đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì thành-viên-HĐQT-Cổ Đông đó và người có lợi ích liên quan trong Công Ty và người-đại-diện-theo-pháp-luật-của-Công-ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công Ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiết hai xảy ra;</p>	Phù hợp Luật Doanh Nghiệp 2014
9.	Điều 12.2	<p>Mọi Chứng chỉ Cổ phiếu được phát hành với chữ ký của người đại diện hợp pháp và đóng dấu của Công ty. Chứng chỉ Cổ phiếu tối thiểu phải có các nội dung chủ yếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>Mọi chứng chỉ cổ phiếu được phát hành với chữ ký của người đại diện hợp-pháp theo pháp luật và dấu của Công Ty (nếu có), theo hình thức phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp. Chứng chỉ cổ phiếu tối thiểu phải có các nội dung-chủ yếu-theo quy-định-của Luật-Doanh-nghiệp nêu rõ số lượng, loại cổ phần và số tiền đã thanh toán cổ phần đó, tên của Cổ Đông và các thông tin khác theo quy định của Luật Doanh Nghiệp. Mỗi chứng chỉ cổ phiếu ghi danh chỉ đại diện cho một loại cổ phần.</p>	Phù hợp Luật Doanh Nghiệp 2014
10.	Điều 12.5	<p>Nếu Chứng chỉ Cổ phiếu bị hư hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị xem là bị rơi, mất, hoặc tiêu hủy, một Chứng chỉ Cổ phiếu mới ghi nhận số Cổ phần tương ứng sẽ được cấp cho người nắm giữ theo yêu cầu của người đó với điều kiện là người đó phải nộp lại cho Công ty giấy chứng nhận cũ, hoặc (trong trường hợp bị</p>	<p>Nếu chứng chỉ Cổ phiếu bị hư hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị xem là bị rơi, mất, hoặc tiêu hủy, một chứng chỉ cổ phiếu mới ghi nhận số Cổ Phần tương ứng sẽ được cấp cho người nắm giữ theo yêu cầu của người đó, với điều kiện là người đó phải nộp lại cho Công Ty chứng chỉ cổ phiếu cũ, hoặc (trong trường hợp bị xem</p>	Phù hợp với định quy của Luật Doanh

	<p>xem là bị rơi, mất, hoặc tiêu hủy) tuân thủ các điều kiện đặt ra theo quy định của Luật doanh nghiệp, và (trong bất kỳ trường hợp nào phía trên) phải chịu chi phí của Công ty theo quyết định của HĐQT.</p>	<p>là bị rơi, mất, hoặc tiêu hủy) tuân thủ các điều kiện đặt ra liên quan về <u>chứng cứ và bồi hoàn</u>, và (trong bất kỳ trường hợp nào phía trên) phải chịu chi phí của Công Ty theo <u>Nghị quyết</u> của HĐQT. <u>Người nắm giữ chứng chỉ Cổ phiếu có trách nhiệm duy nhất trong việc bảo quản, giữ gìn giấy chứng nhận. Công Ty không có bất kỳ trách nhiệm nào đối với việc mất mát hoặc sử dụng với mục đích lừa đảo của chứng chỉ cổ phiếu đó. Đối với cổ phiếu có tổng mệnh giá trên mười triệu đồng Việt Nam (10.000.000 VND), chủ sở hữu cổ phiếu phải đăng thông báo về việc cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác và sau mười lăm (15) ngày, kể từ ngày đăng thông báo sẽ đề nghị Công Ty cấp cổ phiếu mới.</u></p>	<p>Nghị quyết 2014 về trách nhiệm của Chủ sở hữu cổ phiếu khi cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác.</p>
11.	<p>Điều 12.7</p>	<p>Liên quan tới Cổ phần Ưu đãi, ngoài các quy định nêu trên, thì Chứng chỉ Cổ phiếu còn phải nêu rõ các hình thức ưu đãi của Cổ phần đó và/hoặc các nội dung khác theo quy định của Điều 82 và/hoặc Điều 83 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>Phù hợp Luật Doanh Nghiệp 2014</p>
12.	<p>Điều 20.2 (iii)</p>	<p>Khi số lượng thành viên HĐQT ít hơn số lượng quy định bởi Pháp luật hoặc ít hơn số lượng quy định tại Điều lệ này;</p>	<p>Phù hợp Luật Doanh Nghiệp 2014</p>
13.	<p>Điều 20.2 (v)</p>	<p>BKS yêu cầu triệu tập họp nếu có lý do tin rằng thành viên của HĐQT đã vi phạm nghiêm trọng các trách nhiệm của họ tại Điều 108 Luật Doanh nghiệp hoặc HĐQT đã hành động hoặc có ý định hành động vượt quyền hạn cho phép. HĐQT phải triệu tập ĐHCĐ bắt thường trong vòng ba mươi (30) ngày kể</p>	<p>Phù hợp Luật Doanh Nghiệp 2014</p>

	từ ngày nhận được yêu cầu trên.	từ ngày nhận được yêu cầu trên	
14.	Điều 22.2	<p>Người triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ phải thực hiện các công việc sau:</p> <p>(i) Chuẩn bị danh sách các Cổ đông đủ tư cách tham gia và biểu quyết tại cuộc họp, chương trình, nội dung họp, các tài liệu cần thiết theo quy định của Luật doanh nghiệp;</p> <p>(ii) Xác nhận thời gian và địa điểm họp; và</p> <p>(iii) Gửi thông báo mời họp cho các Cổ đông.</p>	<p>Người triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ phải thực hiện các công việc sau:</p> <p>(i) Chuẩn bị danh sách các Cổ Đông đủ tư cách tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội <u>không sớm hơn 05 (năm) ngày trước ngày gửi giấy mời họp ĐHĐCĐ</u>; chương trình họp, nội dung họp và các tài liệu cần thiết theo quy định <u>Pháp Luật và Điều Lê này</u>;</p> <p>(ii) <u>Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách Cổ Đông</u>;</p> <p>(iii) <u>Lập chương trình và nội dung cuộc họp</u>;</p> <p>(iv) <u>Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp</u>;</p> <p>(v) <u>Dự thảo Nghị quyết của ĐHĐCĐ theo nội dung dự kiến của cuộc họp, danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên</u>;</p> <p>(vi) Xác nhận thời gian và địa điểm họp; và</p> <p>(vii) <u>Thông báo và gửi thông báo mời họp ĐHĐCĐ cho tất cả các Cổ Đông có quyền dự họp</u>.</p>
15.	Điều 22.3	<p>Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh của Công ty; tên, địa chỉ thường trú của Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông; thời gian và địa điểm họp.</p> <p>Kèm theo thông báo mời họp phải có mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp, chương trình họp, phiếu biểu quyết, các tài liệu thảo luận làm cơ sở thông qua quyết định và dự thảo</p>	<p>Thông báo mời họp ĐHĐCĐ phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số <u>Doanh Nghiệp</u>; tên, địa chỉ thường trú của Cổ Đông, thời gian, địa điểm họp và <u>những yêu cầu khác đối với người dự họp</u>.</p> <p><u>Thông báo được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của Cổ Đông ghi trong danh sách Cổ Đông có quyền dự họp đồng thời đăng trên trang thông tin điện tử của Công Ty ít nhất mười (10) ngày làm việc (không bao gồm</u></p>



		<p>ngợi quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.</p> <p>Nếu Công ty có trang thông tin điện tử thì thông báo mời họp và các tài liệu gửi kèm theo phải được công bố trên trang thông tin điện tử đó đồng thời với việc gửi thông báo cho các Cổ đông.</p>	<p>ngày thông báo và ngày tiến hành cuộc họp) (hoặc ít nhất mười lăm (15) ngày trong trường hợp thời hạn mười (10) ngày làm việc nói trên ít hơn mười lăm (15) ngày) trước ngày tiến hành cuộc họp ĐHĐCĐ.</p> <p><u>Các tài liệu họp kèm thông báo mời họp ĐHĐCĐ sẽ được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công Ty bao gồm:</u></p> <p><u>(i) Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp và dự thảo Nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp; (ii) Phiếu biểu quyết; và (iii) Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp. Thông báo mời họp ĐHĐCĐ được gửi tới các Cổ Đông như quy định tại Khoản này sẽ ghi rõ nơi và cách thức tải tài liệu họp. Công Ty sẽ gửi tài liệu họp cho Cổ Đông nếu Cổ Đông yêu cầu.</u></p>	ĐHĐCĐ.
16.	Điều 22.4	<p>Các Cổ đông có quyền đề nghị các vấn đề cần được đưa vào chương trình họp ĐHĐCĐ. Đề nghị phải được làm thành văn bản và gửi tới Công ty ít nhất 03 (ba) ngày trước ngày khai mạc. Đề nghị phải có tên của Cổ đông, số lượng và loại Cổ phần nắm giữ, và các vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.</p>	<p>Các Cổ Đông có quyền đề nghị các vấn đề cần được đưa vào chương trình họp ĐHĐCĐ. Đề nghị phải được làm thành văn bản và gửi tới Công Ty ít nhất năm (05) (ba) ngày làm việc trước ngày khai mạc. Đề nghị phải có tên của Cổ Đông, số lượng và loại Cổ Phần nắm giữ, và các vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.</p>	Đề phù hợp Luật Doanh Nghiệp 2014 và thực tế của Công Ty
17.	Điều 23.1	<p>Cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ do Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa. Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt thì Phó Chủ tịch HĐQT làm Chủ tọa, trường hợp Phó Chủ tịch cũng vắng mặt thì Chủ tịch HĐQT có thể ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác của HĐQT để làm chủ tọa ĐHĐCĐ. Trong trường hợp không có thành viên nào của HĐQT được ủy quyền, thì người triệu tập họp sẽ chủ trì cuộc họp. Chủ tọa cuộc họp sẽ chỉ định một Ban thư ký để ghi biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.</p>	<p>Cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ do Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa. Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt thì Phó Chủ tịch HĐQT hoặc người được ĐHĐCĐ bầu ra sẽ làm chủ tọa. Trường hợp không ai trong số họ có thể chủ trì Đại hội, thành viên HĐQT chức vụ cao nhất có mặt sẽ tổ chức họp để bầu ra Chủ tọa của ĐHĐCĐ, Chủ tọa không nhất thiết phải là thành viên HĐQT. Chủ tịch, Phó Chủ tịch hoặc Chủ tọa được ĐHĐCĐ bầu ra để cử một hoặc một số thư ký để lập</p>	Đề phù hợp Luật Doanh Nghiệp 2014 về việc bầu chủ tọa cuộc họp

		<p><u>biên bản đại hội. Trường hợp không bầu được người làm chủ toạ thì Trường BKS điều khiển để ĐHĐCĐ bầu chủ toạ cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ toạ cuộc họp.</u> <u>Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp ĐHĐCĐ điều khiển Đại hội bầu Chủ toạ cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ toạ cuộc họp.</u> <u>Trường hợp bầu Chủ toạ, tên Chủ toạ được đề cử và số phiếu bầu cho Chủ toạ phải được công bố.</u></p>	ĐHĐCĐ.
18.	<p>ĐHĐCĐ được coi là triệu tập hợp lệ khi có số Cổ đông đại diện cho ít nhất 65% tổng số Cổ phần có quyền biểu quyết có mặt. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của ĐHĐCĐ triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số Cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số Cổ phần có quyền biểu quyết;</p> <p>Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn hai mươi (20) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của ĐHĐCĐ được tiến hành không phụ thuộc vào số Cổ đông dự họp và tỷ lệ số Cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông dự họp.</p>	<p>ĐHĐCĐ được coi là triệu tập hợp lệ khi có số Cổ Đông đại diện cho ít nhất 65% 51% tổng số Cổ Phần có quyền biểu quyết có mặt. Trường hợp <del>cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này</del> không có đủ số lượng đại biểu cần thiết, Đại hội phải triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHĐCĐ lần thứ nhất. ĐHĐCĐ triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các Cổ Đông và những đại diện ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51%-33% tổng số Cổ Phần có quyền biểu quyết.</p> <p>Trường hợp ĐHĐCĐ lần thứ hai không được tiến hành do không đủ số đại biểu cần thiết <del>trong vòng sáu mươi (60) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội</del>, ĐHĐCĐ lần thứ ba phải được triệu tập lại trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHĐCĐ lần thứ hai và trong trường hợp này Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng Cổ Đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà ĐHĐCĐ lần thứ nhất có thể phê chuẩn.</p>	Đề phù hợp Luật Doanh Nghiệp 2014 về điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ.
19.	Không quy định	<p><u>Ngoài các trường hợp như quy định nêu trên, Cổ Đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ phù hợp</u></p>	Đề phù hợp Luật

			<p>với quy định của Luật Doanh Nghiệp và Điều Lê này trong trường hợp Cổ Đông bỏ phiếu thông qua hình thức bỏ phiếu điện tử</p>	<p>Doanh Nghiệp 2014 về các trường hợp cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHCĐ</p>
<p>20.</p>	<p>Điều 24.1 (ii)</p>	<p>Trong trường hợp phê duyệt thông qua các quyết định bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, HĐQT thực hiện theo trình tự, thủ tục như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Quyết định các vấn đề cần lấy ý kiến, hình thức và nội dung phiếu lấy ý kiến (phiếu lấy ý kiến phải bao gồm các nội dung sau: (i) tên, địa chỉ của trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty, (ii) mục đích lấy ý kiến, (iii) Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của Cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của Cổ đông là pháp nhân hoặc tổ chức; số lượng Cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của Cổ đông; (iv) vấn đề cần lấy ý kiến và các tài liệu kèm theo; (v) thời hạn để gửi ý kiến cho Công ty; và (vi) phương án biểu quyết “tán thành”;</li> </ul>	<p><b>Không phụ thuộc vào Điều 145 Luật Doanh Nghiệp</b>, trong trường hợp phê duyệt thông qua các quyết định bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, <b>Chủ tịch HĐQT</b> phải thực hiện các nhiệm vụ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Quyết định các vấn đề cần lấy ý kiến, hình thức và nội dung phiếu lấy ý kiến (phiếu lấy ý kiến phải bao gồm các nội dung sau: (i) tên, địa chỉ của trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký Doanh Nghiệp của Công Ty, (ii) mục đích lấy ý kiến, (iii) Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số <b>Thẻ căn cước công dân</b>, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của Cổ Đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký Doanh Nghiệp của Cổ Đông hoặc Đại Diện Theo Ủy Quyền của Cổ Đông là pháp nhân hoặc tổ chức; số lượng Cổ Phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của Cổ Đông; (iv) vấn đề cần lấy ý kiến và các tài liệu kèm theo; (v) thời hạn để gửi ý kiến cho Công Ty; và (vi) phương</li> </ul>	<p>Đề quy định về hình thức gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời của cổ đông về Công Ty phù hợp Luật Doanh Nghiệp 2014</p>

	<p>“không tán thành”, “không có ý kiến”; (vii) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch HĐQT và người đại diện theo pháp luật của Công ty;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Gửi phiếu lấy ý kiến cùng với các tài liệu khác có liên quan cho tất cả các Cổ đông có quyền biểu quyết;</li> <li>▪ Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của Cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật và đóng dấu của Cổ đông là pháp nhân hoặc tổ chức;</li> <li>▪ Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được để trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến, bị sửa chữa, tẩy xóa, đánh dấu, thêm ký hiệu hoặc đã bị mở đều không hợp lệ;</li> <li>▪ Chủ tịch HĐQT, người đại diện theo pháp luật của Công ty, hoặc một hoặc một số thành viên HĐQT được Chủ tịch HĐQT ủy quyền/phân công tiến hành kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của đại diện BKS hoặc của Cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty; Các thành viên HĐQT và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác;</li> <li>▪ Biên bản kết quả kiểm phiếu phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và gửi đến các Cổ đông trong vòng mười lăm</li> </ul>	<p>án biểu quyết “tán thành”, “không tán thành”, “không có ý kiến”; (vii) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch HĐQT và người đại diện theo pháp luật của Công Ty;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Gửi phiếu lấy ý kiến kèm theo tài liệu bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của Cổ Đông ghi trong danh sách Cổ Đông có quyền lấy ý kiến văn bản, kèm tất cả các Cổ Đông có quyền biểu quyết đồng thời đăng trên trang thông tin điện tử của Công Ty ít nhất mười (10) ngày làm việc (không bao gồm ngày thông báo và ngày phải gửi lại phiếu lấy ý kiến) (hoặc ít nhất mười lăm (15) ngày trong trường hợp thời hạn mười (10) ngày làm việc nói trên ít hơn mười lăm (15) ngày) trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Các tài liệu kèm theo phiếu lấy ý kiến được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công Ty bao gồm: (i) Dự thảo Nghị quyết của HĐQT; (ii) Các tài liệu giải trình dự thảo Nghị quyết của HĐQT. Phiếu lấy ý kiến được gửi tới các Cổ Đông như quy định tại Khoản này sẽ ghi rõ nơi và cách thức tải tài liệu. Công Ty sẽ gửi tài liệu kèm theo phiếu lấy ý kiến cho Cổ Đông nếu Cổ Đông yêu cầu.</li> <li>▪ Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của Cổ Đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật và đóng dấu của Cổ Đông là pháp nhân hoặc tổ chức;</li> <li>▪ Cổ Đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời về Công Ty theo một trong các hình thức sau đây:</li> <li>▪ Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của Cổ Đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy</li> </ul>
--	--	--

	<p>(15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty;</li> <li>▪ Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ.</li> </ul>	<p><u>quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của Cổ Đông là pháp nhân hoặc tổ chức. Phiếu lấy ý kiến đã trả lời phải được để trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công Ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến, bị sửa chữa, tẩy xóa, đánh dấu, thêm ký hiệu hoặc đã bị mở đều không hợp lệ;</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ <u>Gửi fax hoặc thư điện tử đăng ký chính thức của Công Ty: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công Ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.</u></li> <li>▪ Chủ tịch HĐQT, người đại diện theo pháp luật của Công Ty, hoặc một hoặc một số thành viên HĐQT được Chủ tịch HĐQT ủy quyền/phân công tiến hành kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự <del>chứng-kiến</del> <u>giám sát</u> của đại diện BKS hoặc của Cổ Đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công Ty; <del>Các thành viên HĐQT;</del> <u>người kiểm phiếu</u> và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác;</li> <li>▪ Biên bản kết quả kiểm phiếu phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công Ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ, và <del>gửi đến các Cổ Đông trong vòng mười lăm (15) ngày;</del> kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu;</li> <li>▪ Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở</li> </ul>
--	---	---

21.	Điều 24.2	<p>chính của Công Ty;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ.</li> </ul>	Đề phù hợp Luật Doanh Nghiệp 2014 về điều kiện thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ.
	<p>Các quyết định của ĐHĐCĐ sẽ được thông qua khi:</p> <p>i) Trừ trường hợp quy định tại Khoản (ii) dưới đây, các quyết định của ĐHĐCĐ sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các Cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp ĐHĐCĐ (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các Cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản).</p> <p>ii) Các quyết định của ĐHĐCĐ liên quan đến các vấn đề dưới đây sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu của các Cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp ĐHĐCĐ (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các Cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản).</p> <p>(A) Loại và số lượng Cổ phần chào bán, chuyển nhượng của từng loại;  (B) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;  (C) Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;  (D) Tổ chức lại hoặc giải thể Công ty.</p>	<p>Các <u>Nghị quyết</u> định của ĐHĐCĐ sẽ được thông qua khi:</p> <p>(i) Trừ trường hợp quy định tại các Khoản (ii) dưới đây, các <u>Nghị quyết</u> của ĐHĐCĐ sẽ được thông qua khi có từ 65% 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các Cổ Đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại ĐHĐCĐ (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 51% 75%-tổng số phiếu bầu của các Cổ Đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản).</p> <p>(ii) Các quyết định của ĐHĐCĐ liên quan đến các vấn đề dưới đây sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các Cổ Đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại ĐHĐCĐ (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75%-51% tổng số phiếu bầu của các Cổ Đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản).</p> <p>(A) Loại và số lượng Cổ Phần chào bán, chuyển nhượng của từng loại;  (B) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;  (C) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Công Ty;  (D) Sửa đổi, bổ sung Điều Lệ Công Ty;  (E) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo</p>	

			<p><b><u>tại chính gần nhất của Công Ty;</u></b> (F) Tổ chức lại hoặc giải thể Công Ty.</p>	
22.	Điều 25.1	<p>Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được ghi vào sổ biên bản của Công ty. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể cả bằng tiếng nước ngoài và phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của Công ty;</p> <p>b) Thời gian và địa điểm họp ĐHĐCĐ;</p> <p>c) Chương trình và nội dung cuộc họp;</p> <p>d) Chủ tọa và thư ký;</p> <p>đ) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại ĐHĐCĐ về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;</p> <p>g) Số Cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các Cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký Cổ đông, đại diện Cổ đông dự họp với số Cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;</p> <p>h) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp;</p> <p>i) Các quyết định đã được thông qua;</p> <p>k) Họ, tên, chữ ký của chủ tọa và thư ký.</p> <p>Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau.</p>	<p><b><u>Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác tùy thuộc vào quyết định của ĐHĐCĐ tại từng thời điểm. Biên bản họp ĐHĐCĐ phải được lưu trong sổ Biên bản của Công Ty.</u></b></p> <p>Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể cả bằng tiếng nước ngoài và có các thông tin cơ bản sau:</p> <p>a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh <u>mã số Doanh Nghiệp</u> của Công Ty;</p> <p>b) Thời gian và địa điểm họp ĐHĐCĐ;</p> <p>c) Chương trình và nội dung cuộc họp ĐHĐCĐ;</p> <p>d) Chủ tọa và thư ký;</p> <p>e) Tóm tắt diễn biến và các ý kiến nêu ra tại cuộc họp ĐHĐCĐ;</p> <p>f) <b><u>Số Cổ Đông</u></b> và tổng số phiếu của các Cổ Đông có mặt tại cuộc họp, <b><u>phụ lục danh sách đăng ký Cổ Đông, đại diện Cổ Đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;</u></b></p> <p>g) Tổng số phiếu biểu quyết cho từng vấn đề <b><u>biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ Đông dự họp;</u></b> và</p> <p>h) <b><u>Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng</u></b></p>	Đề phù hợp Luật Doanh Nghiệp 2014 về Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

23.	Điều 25.3	<p>Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.</p> <p>Biên bản họp ĐHCĐ phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và phải được gửi cho tất cả Cổ Đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày bế mạc cuộc họp.</p> <p>Biên bản họp ĐHCĐ, phụ lục danh sách Cổ đông đăng ký dự họp, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p>	<p>i) Tên đầy đủ, chữ ký của Chủ tọa và thư ký.</p> <p>Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau.</p> <p>Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.</p> <p>Biên bản họp ĐHCĐ phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công Ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và phải được gửi cho tất cả Cổ Đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày bế mạc cuộc họp <u>kể từ ngày cuộc họp ĐHCĐ kết thúc</u>. Biên bản họp ĐHCĐ, phụ lục danh sách Cổ đông đăng ký dự họp, toàn văn Nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p>	Phù hợp Luật Doanh Nghiệp 2014
24.	Điều 27.1	<p>HDQT có không ít hơn ba (3) thành viên, không quá mười một (11) thành viên. Ít nhất một nửa (1/2) số thành viên HDQT phải thường trú ở Việt Nam. Nhiệm kỳ của HDQT là năm (5) năm. Nhiệm kỳ của thành viên HDQT không quá năm (5) năm; thành viên HDQT có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên HDQT không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên HDQT. Số lượng tối thiểu thành viên HDQT không điều hành được xác định theo phương thức làm tròn xuống.</p>	<p><u>Số thành viên của HDQT sẽ không ít hơn ba (3) người và không nhiều hơn mười một (11) người (hoặc một số lượng khác phù hợp với Pháp luật tại từng thời điểm). Thành viên của HDQT không nhất thiết phải là Cổ Đông của Công Ty hoặc có quốc tịch Việt Nam và cần đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều 151 Luật Doanh Nghiệp và pháp luật liên quan tại từng thời điểm.</u> Ít nhất một nửa (1/2) số thành viên HDQT phải thường trú ở Việt Nam. Nhiệm kỳ của HDQT là năm (5) năm. Tổng số thành viên HDQT độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên HDQT. Số lượng tối thiểu thành viên HDQT độc lập không điều hành được xác định theo phương thức làm tròn xuống.</p>	Phù hợp Luật Doanh Nghiệp 2014



25.	Điều 27.2	Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT phải được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi Cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số Cổ phần sở hữu nhân (x) với số thành viên được bầu của HĐQT và Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một (1) hoặc một số ứng cử viên.	Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT phải được thực hiện theo phương thức bầu <u>phổ thông đầu phiếu hoặc bầu dồn phiếu, tùy theo quyết định hoặc quy chế bầu cử do ĐHQĐ phê duyệt tùy từng thời điểm</u> , theo đó mỗi Cổ Đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số Cổ Phần sở hữu nhân (x) với số thành viên được bầu của HĐQT và Cổ Đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một (1) hoặc một số ứng cử	Do Luật Doanh Nghiệp 2014 không bắt buộc bầu thành viên HĐQT bằng phương thức bầu dồn phiếu như Luật Doanh Nghiệp 2005.
26.	Điều 31.3	Các cuộc họp HĐQT phải được tiến hành trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu họp HĐQT. Nếu Chủ tịch không triệu tập họp thì người yêu cầu tại khoản 2 Điều này có quyền tự mình triệu tập họp HĐQT.	Các cuộc họp HĐQT <u>quy định tại Khoản 31.2</u> phải được tiến hành trong thời hạn <del>mười lăm (15) b</del> <u>bảy (07)</u> ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu họp HĐQT. Nếu Chủ tịch không triệu tập họp thì người yêu cầu tại Khoản 31.2 Điều này có quyền tự mình triệu tập họp HĐQT.	Phù hợp Luật Doanh Nghiệp 2014
27.	Điều 31.7	<u>Số thành viên tham dự tối thiểu</u> . Cuộc họp lần đầu chỉ có thể được tiến hành và thông qua các nghị quyết khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên của HĐQT có mặt trực tiếp hoặc thông qua thành viên thay thế. Trường hợp cuộc họp được triệu tập lần đầu không đủ số thành viên dự họp theo quy định, thì được triệu tập lần thứ hai trong	<u>Số thành viên tham dự tối thiểu</u> . Cuộc họp chỉ có thể được tiến hành và thông qua các nghị quyết khi có <del>ít nhất tư</del> <u>ba phần tư (3/4) tổng</u> số thành viên của HĐQT có mặt trực tiếp hoặc thông qua thành viên thay thế. Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn <del>mười lăm (15) b</del> <u>bảy (07)</u> ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ	Phù hợp Luật Doanh Nghiệp 2014

		thời hạn 15 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trong trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên HĐQT dự họp.	nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên HĐQT dự họp.	
28.	Điều 31.11	Việc bỏ phiếu của người vắng mặt. Các thành viên HĐQT vắng mặt có thể biểu quyết về nghị quyết của HĐQT bằng phương thức bỏ phiếu bằng văn bản. Những phiếu bằng văn bản này phải được gửi tới Chủ tịch hoặc nếu không gửi được cho Chủ tịch thì gửi cho thư ký của Chủ tịch ít nhất một (1) tiếng trước thời gian khai mạc buổi họp.	Việc bỏ phiếu của người vắng mặt. Các thành viên HĐQT vắng mặt có thể biểu quyết về nghị quyết của HĐQT bằng phương thức bỏ phiếu <u>thông qua thư, fax, thư điện tử</u> . Những phiếu bằng văn bản phải được gửi tới Chủ tịch hoặc nếu không gửi được cho Chủ tịch thì gửi cho thư ký của Chủ tịch, <u>những phiếu thông qua fax, thư điện tử phải được gửi đến hòm thư chính thức hoặc số fax chính thức của Công Ty</u> ít nhất một (1) tiếng trước thời gian quy định tại buổi họp.	Đề phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 về các trường hợp thành viên HĐQT được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp HĐQT.
29.	Điều 31.13	Hop theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản: Khi cần thiết, Chủ tịch HĐQT có thể quyết định lấy ý kiến các thành viên HĐQT có quyền biểu quyết bằng văn bản theo các thủ tục sau: (i) Gửi thông báo lấy ý kiến bằng văn bản kèm theo các tài liệu có liên quan đến việc thông qua Nghị quyết cho các thành viên HĐQT; và (ii) Các thành viên HĐQT biểu quyết theo yêu cầu của Chủ	Thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản: Khi cần thiết, Chủ tịch HĐQT có thể quyết định lấy ý kiến các thành viên HĐQT có quyền biểu quyết bằng văn bản theo các thủ tục sau: (i) Gửi thông báo lấy ý kiến bằng văn bản kèm theo các tài liệu có liên quan đến việc thông qua Nghị quyết cho các thành viên HĐQT; và	Đề làm rõ hơn quy định về lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản.

		<p>tịch HĐQT ghi trong Thông báo lấy ý kiến;</p> <p>(iii) Chủ tịch HĐQT cử ra Ban kiểm phiếu do Chủ tịch HĐQT làm Trưởng ban, 01 thành viên HĐQT và TGD là ủy viên để kiểm tra kết quả kiểm phiếu;</p> <p>(iv) Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT ký ban hành Nghị quyết và Quyết định của HĐQT về các vấn đề đã được các thành viên HĐQT thông qua.</p> <p>Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như một nghị quyết được các thành viên HĐQT thông qua tại một cuộc họp được triệu tập và tổ chức hợp lệ</p>	<p>(ii) Các thành viên HĐQT biểu quyết theo yêu cầu của Chủ tịch HĐQT ghi trong Thông báo lấy ý kiến;</p> <p>(iii) Chủ tịch HĐQT cử ra Ban kiểm phiếu do Chủ tịch HĐQT làm Trưởng ban, 01 thành viên HĐQT và TGD là ủy viên để kiểm tra kết quả kiểm phiếu hoặc người được Chủ tịch HĐQT ủy quyền tiến hành kiểm phiếu với sự giúp việc của Thư ký HĐQT và dưới sự giám sát của ít nhất một (01) thành viên HĐQT;</p> <p>(iv) Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT ký ban hành Nghị quyết và Quyết định của HĐQT về các vấn đề đã được các thành viên HĐQT thông qua.</p> <p>Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như một nghị quyết được các thành viên HĐQT thông qua tại một cuộc họp được triệu tập và tổ chức hợp lệ.</p>		<p>Điều 31.14</p>	<p><u>Biên bản cuộc họp.</u> Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm lập biên bản cuộc họp HĐQT và gửi cho các thành viên HĐQT. Biên bản sẽ được coi là minh chứng xác thực về các nội dung tại cuộc họp, trừ khi có các phản đối về nội dung của biên bản đó trong vòng mười (10) ngày kể từ ngày gửi biên bản. Biên bản phải được làm bằng tiếng Việt và phải được ký nhận bởi tất cả các thành viên HĐQT tham dự cuộc họp, trừ trường hợp thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.</p>	<p>Đề phù hợp với định của Luật Doanh Nghiệp 2014 về Biên bản họp HĐQT.</p>
<p>30.</p>						<p><u>Biên bản cuộc họp.</u> Các cuộc họp của HĐQT phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm lập biên bản cuộc họp HĐQT và gửi chuyển biên bản họp HĐQT cho các thành viên và những biên bản đó sẽ phải được xem như những bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản phải được làm bằng tiếng Việt, và phải được ký nhận bởi chủ tọa cuộc họp và người ghi biên bản tất cả các thành viên HĐQT tham dự cuộc họp, trừ trường hợp thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. <u>Trong trường hợp cần thiết, biên bản cuộc họp HĐQT sẽ được lập hoặc/và dịch sang tiếng nước ngoài.</u></p>	

31.	Bổ sung Điều 37.1 (ix) và 37.1 (x)	Không quy định	<p><u>(ix) Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công Ty;</u></p> <p><u>(x) Có quyền tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp ĐHQĐ, HĐQT, HĐQT và các cuộc họp khác của Công Ty.</u></p>	Đề phù hợp với định luật của Luật Doanh Nghiệp 2014 về quyền và trách nhiệm của Ban Kiểm soát.
32.	Điều 37.4	<p>Một Cổ đông hoặc nhóm các Cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số Cổ phần Phổ thông liên tục từ sáu (6) tháng trở lên có quyền đề cử thành viên vào BKS theo tỷ lệ như sau:</p> <p>- Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông nắm giữ từ 10% trở lên được đề cử 01 thành viên.</p> <p>- Quyền đề cử thành viên vào BKS của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông khác: thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.</p>	<p><u>Một Cổ đông hoặc nhóm các Cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số Cổ phần Phổ thông liên tục từ sáu (6) tháng trở lên có quyền đề cử thành viên vào BKS theo tỷ lệ như sau:</u></p> <p><u>- Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông nắm giữ từ 10% trở lên được đề cử 01 thành viên.</u></p> <p><u>- Quyền đề cử thành viên vào BKS của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông khác: thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.</u></p> <p><u>Việc biểu quyết bầu KSV được thực hiện theo phương thức bầu phổ thông đầu phiếu hoặc bầu dồn phiếu, tùy theo quyết định hoặc quy chế bầu cử do ĐHQĐ phê duyệt tùy từng thời điểm.</u></p>	Do Luật Doanh Nghiệp 2014 không bắt buộc bầu Kiểm soát viên bằng phương thức bầu dồn phiếu như Luật Doanh Nghiệp 2005

33.	Điều 37.6	<p>Thành viên BKS phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <p>a) Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại điều 13 khoản 2 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>b) Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên HĐQT, TGD và người quản lý khác.</p> <p>c) Thành viên BKS không được giữ các chức vụ quản lý Công ty. Thành viên BKS không nhất thiết phải là Cổ đông hoặc người lao động của Công ty.</p> <p>d) BKS phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam</p> <p>e) Phải có ít nhất một thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.</p>	<p>KSV phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <p>a) <u>Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý Doanh Nghiệp theo quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014 về tiêu chuẩn và điều kiện của Kiểm soát viên,</u></p> <p>b) <u>Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên HĐQT, TGD và người quản lý Công Ty;</u></p> <p>c) <u>Không được giữ các chức vụ quản lý Công Ty; không nhất thiết phải là Cổ Đông hoặc người lao động của Công Ty;</u></p> <p>d) <u>Không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công Ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công Ty; và</u></p> <p>e) <u>Tiêu chuẩn và điều kiện khác (nếu có) theo quyết định của pháp luật liên quan và ĐHĐCĐ tại từng thời điểm.</u></p>	<p>Đề phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014 về tiêu chuẩn và điều kiện của Kiểm soát viên, Trưởng Ban kiểm soát.</p>
34.	Điều 37.9	<p>Tư cách thành viên BKS bị chấm dứt trong các trường hợp sau:</p> <p>(i) Nếu thành viên đó không còn đủ tiêu chuẩn điều kiện thành viên BKS theo quy định tại điều 122 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>(ii) Nếu thành viên đó gửi thông báo từ chức tới trụ sở chính của Công ty;</p> <p>(iii) Có kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc thành viên bị ảnh hưởng của sự rối loạn tâm thần, không đủ năng lực hành vi dân sự;</p> <p>(iv) Nếu thành viên đó trong mười hai tháng liên tiếp vắng mặt trong các cuộc họp của BKS mà không được phép của BKS ;</p>	<p>Tư cách <u>KSV</u> bị chấm dứt trong các trường hợp sau:</p> <p>(i) Nếu thành viên đó không còn đủ tiêu chuẩn điều kiện làm <u>KSV</u> theo quy định tại Điều 122 Điều 164 Luật Doanh Nghiệp;</p> <p>(ii) Nếu thành viên đó gửi thông báo từ chức tới trụ sở chính của Công Ty;</p> <p>(iii) Thành viên bị ảnh hưởng của sự rối loạn tâm thần và các thành viên khác của BKS nhận thấy thành viên đó không đủ năng lực hành vi;</p> <p>(iv) Nếu thành viên đó trong mười hai tháng (06) (12) liên tiếp vắng mặt trong các cuộc họp của BKS mà không được phép của BKS và <u>BKS quyết nghị rằng vi</u></p>	<p>Đề phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014.</p>

	(v) Bất cứ khi nào theo quyết định của ĐHĐCĐ.		<b>trí của người đó bị bỏ trống.</b> Thành viên đó bị cách chức <b>KSY</b> theo quyết định của ĐHĐCĐ Công Ty.	
35.	Điều 45	1. Con dấu của Công ty được ban hành theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và là tài sản của Công ty. 2. Người đại diện theo pháp luật chịu trách nhiệm quản lý Con dấu phù hợp với quy định Pháp luật hiện hành.	1. <u>Con dấu của Công ty được ban hành theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và là tài sản của Công ty.</u> <u>HDQT sẽ quyết định sử dụng Con dấu chính thức của Công Ty từ từng thời điểm và HDQT có thể xác định, phù hợp với quy định Pháp luật, nội dung của Con dấu.</u> 2. Người đại diện theo pháp luật Công Ty chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng Con dấu phù hợp với quy định Pháp luật hiện hành.	Luật Doanh Nghiệp 2014 quy định Doanh Nghiệp có quyền quyết định về hình thức, số lượng và nội dung con dấu của Doanh Nghiệp.
36.	Điều 48.2	Quyết định giải thể Công ty trước thời hạn (hoặc gia hạn) phải được ĐHĐCĐ thông qua và được HDQT thực hiện, và phải được thông báo tới cơ quan nhà nước có thẩm quyền xin phê chuẩn nếu cần thiết. Thủ tục giải thể được thực hiện phù hợp với quy định của Điều 158 của Luật Doanh nghiệp.	<u>Nghị quyết định giải thể Công Ty trước thời hạn (hoặc gia hạn) phải được ĐHĐCĐ thông qua và được HDQT thực hiện, và phải được thông báo tới cơ quan nhà nước có thẩm quyền xin phê chuẩn nếu cần thiết. Thông báo này phải được thực hiện phù hợp với quy định của Điều 158 202 của Luật Doanh Nghiệp.</u>	Đề phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014.
37.	Điều 49.2	Thời hạn hoạt động sẽ được gia hạn bằng một Nghị quyết có hiệu lực được các Cổ Đông đại diện cho ít nhất 75% số Cổ Phần phổ thông có quyền biểu quyết có mặt tại ĐHĐCĐ thông	Thời hạn hoạt động sẽ được gia hạn bằng một Nghị quyết có hiệu lực được các Cổ Đông đại diện cho ít nhất 65 51% số Cổ Phần phổ thông có quyền biểu quyết có mặt tại ĐHĐCĐ thông	Đề phù hợp với quy định của

		qua.	qua.	Luật Doanh Nghệp 2014.
38.	Điều 53.1	Điều lệ này gồm 17 chương với 53 Điều, được ĐHĐCĐ Công ty nhất trí thông qua và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.	Điều lệ này gồm 17 chương với 53 Điều, <u>là bản Điều Lệ hợp pháp và chính thức của Công Ty, thay thế các bản trước đây.</u> Điều Lệ này được ĐHĐCĐ Công Ty thông qua <u>ngày 01 tháng 6 năm 2015</u> và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều Lệ này. <u>Điều Lệ này có hiệu lực kể từ ngày 01/07/2015.</u>	Điều chỉnh cho phù hợp.